

80
INDO-CHINOIS
622
(22)

三國演義

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu'

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 9748

TÍN-ĐỨC THƯ-XÁ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

In lần thứ ba

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

80
622
Indochine



SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

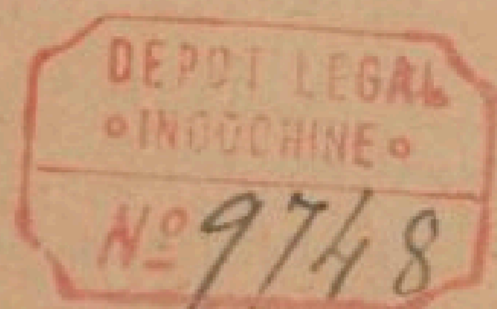
1928

J. Lamou



TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ HAI MƯƠI HAI



Nói về Ngụy - vương ngự giá đến Quảng - lã, thì có Tào-Chơn giăng binh nơi mé sông rồi. Tào-Phi hỏi rằng : « Binh Ngô ở bên kia sông nhiều ít thế nào ? » Tào - Chơn nói : « Ngó mông xa xa, không thấy một người, mà cũng không thấy cờ xí dinh trại chi hết. » Tào-Phi nói : « Ấy là quỷ kế đó, để trãm đến đó xem thử hư thiệt thế nào. » Bèn hỏi quân chèo thuyền qua sông phô trương cờ xí lọng tâng rực rỡ. Tào-Phi ngồi trên thuyền ngó ra xa xa thì cũng chẳng thấy chi hết, bèn ngó ngoài lại mà nói với Lư-Huê và Trương-Tế rằng : « Như vậy có nên qua sông chẳng ? » Lư-Huê nói : « Binh-pháp có câu : *Dĩ hư vi thiệt, dĩ thiệt vi hư*, binh Ngô thấy binh ta đến, lẽ nào lại không dự bị, xin Bệ-hạ chớ có khinh động, hãy chờ năm ba ngày nữa, đặng mà xem thử động tịnh thế nào, rồi sẽ sai binh tiên-phong qua sông mà dò thử. » Tào-Phi nói : « Lời ấy rất hiệp ý ta. » Kể lấy trời tối, Tào-Phi khiến đậu thuyền giữa sông mà ngủ. Đêm ấy trời tối quân-sĩ thắp đèn đốt đuốt sáng rỡ như ban ngày, ngó mông qua phía Giang-nam thì cũng không thấy đèn lửa chi hết. Tào-Phi hỏi kẻ tả hữu rằng : « Ấy là cơ gì vậy ? » Cận-thần tâu rằng : « Thế khi chúng nó nghe binh Bệ-hạ đến, cho nên bỏ mà trốn hết rồi chẳng. » Tào-Phi mỉm cười. Đến chừng canh năm lại có mù sa tối mịt, đến nổi đứng gần mà không thấy mặt nhau, giây phúc lại có gió thổi, làm cho mù tan mây cuốn, ngó mông qua phía Giang-nam, thấy có một dãy thành dài, mà trên thành thì có gươm giáo cờ xí rất nhiều, xãy đâu có quân đến báo rằng : « Dọc theo mé sông Nam-từ cho đến Thạch-đầu-

thành, dài luôn hai trăm dặm, thành quách xe cộ liên-miên bất tuyệt, mà lại làm có một đêm thì xong. » Tào-Phi nghe báo thì cả kinh. (Nguyên lúc ấy Từ-Thanh bện bình nhơn cho mặc áo xanh, cầm cờ xí mà đứng trên thành giả.)

Lúc ấy binh Ngụy xem thấy trên thành ấy binh mã nhiều lắm, thì thấy thấy đều kinh. Tào-Phi than rằng : « Ngụy tuy có võ-sĩ bao nhiêu đi nữa thì cũng không dùng dặng, nhơn vật Giang-nam như vậy thì khó vôi toan lắm ! » Nói vừa dứt lời, kẻ lấy cuồn-phong cả dẫy sóng nổi ba đào, đến nổi ướt tới long-bào của Tào-Phi, làm cho thuyền rồng gần úp. Tào-Chơn lật dật hối Văn-Sánh, chống thuyền nhỏ ra đò mà cứu giá, người trong thuyền rồng, đều đứng không vững. Văn-Sánh nhảy lên thuyền rồng, công Tào-Phi xuống thuyền nhỏ, chèo thẳng vào rạch mà trốn gió. Kẻ lấy quân lưu-tinh-mã báo rằng : « Triệu-Vân đem binh ra Dương-bình-quang mà đánh Trường-an. » Tào-Phi cả kinh, bèn khiến thâu binh lại, những mà các quân võ chạy tứ tán, còn binh Ngô thì cứ rượt theo hoài. Tào-Phi truyền chỉ khiến bỏ các đồ ngự dụng mà chạy. Đền chừng thuyền rồng chạy tới sông Hoài, xẩy nghe chiêng trống vang trời hét la dẫy dật, có một đạo binh xốc ra đón đờng, mà tướng đi đầu đạo binh ấy thiết là Tôn-Thiều. Binh Ngụy cự địch không nổi bị giết hết phân nửa và bị té xuống sông mà chết rất nhiều. Chư-tướng liều thác mà cứu Tào-Phi. Tào-Phi qua sông đi chưa dặng ba mươi dặm thì thấy trong đám lau lách đều rười tinh những dàu cá và đồ dằn hỏa, bắt từ trên gió mà dốt xuống, lửa cháy rần-rần hai bên mé sông, làm cho thuyền rồng đi qua không dặng. Tào-Phi cả kinh, lật dật bước xuống thuyền nhỏ hối quân chèo lại mé sông mà lên bờ. Tào-Phi lên bờ vừa rồi, ngó ngoái lại mà xem thì thấy thuyền rồng đã cháy. Tào-Phi lật dật lên ngựa mà chạy ; lại thấy có một đạo binh kéo đến, tướng đi đầu là Đinh-Phụng. Trương-Liêu giục ngựa ra đánh, bị Đinh-Phụng bắn một mũi tên nhằm lưng, gần nhào xuống ngựa, nhờ có Từ-Quảng chạy ra cứu khỏi, rồi đó hai người đồng phò Tào-Phi mà chạy.

Sau lưng lại có Tôn-Thiền và Đinh-Phụng rượt theo, cướp lấy binh khí rất nhiều, binh Ngụy cả thua mà về, tướng Ngộ là Từ-Thạnh đã dặng trọn thắng. Ngộ-vương ban thưởng rất hậu.

Còn Trương-Liêu về đến Hứa-xương, vit mũi tên ấy lờ ra, cho nên phải bỏ mình. Tào-Phi chôn cất rất hậu.

Nói về Triệu-Vân đem binh ra ngã Dương-bình-quang, kể lấy có quân báo nói : « Thừa-tướng sai người đem thư đến mà nói Ung-Khải thông đồng với chúa Nam-mang là Mạnh-Hoạch, dấy binh mười muôn cướp phá bốn quận, cho nên phải khiến Triệu-Vân trở về, để cho Mã-Siêu giữ thế Dương-bình-quang, ấy là Thừa-tướng ý muốn qua dẹp Nam-mang đó. » Triệu-Vân lật đật thân binh mà về. Lúc ấy Không-Minh ở nơi Thành-đô, đương có sửa sang binh mã dặng mà toan việc nam-chinh.

Ấy là :

*Mới thấy Đông-ngô đánh Bắc-ngụy,
Lại xem Tây-thục dẹp Nam-mang.*

Muốn biết việc sau thế nào, vãi xem hồi sau phần giải.

ĐỆ BÁC THẬP THẤT HỒI

*Dẹp nước mọi, Thừa-tướng cả dấy binh,
Cự binh trời, Mang-vương mới bị bắt.*

Nói về Gia-các-thừa-tướng ở tại Thành-đô, mọi việc bất kỳ lớn nhỏ thấy đều ra sức mà quyết-đoán, bá tánh nơi Tây-xuyên và Đông-xuyên thấy đều vui mừng dặng hưởng thái bình ; nhà, đêm không đóng cửa, đường, chẳng lượm cửa rơi, lại gặp dặng mùa luôn luôn mấy năm già trẻ đều vô bụng âu ca, hễ tới khóa lính và ban xâu thì đánh nhau mà đi. Vì vậy các vật dùng trong binh và đồ khí giới thấy đều sắm đủ, lúa dầy lắm, tiền đầy kho, trong nước giàu có.

Qua năm Kiến-hưng thứ ba, có người báo nói : « Mang-vương Mạnh-Hoạch cả dấy Mang-binh mười

muôn, đến phạm bờ cõi, cướp giết của dân, lại có quan Thái-thú nơi Kiến-ninh là Ung-Khải, vẫn dòng Ung-Xĩ làm Thập - vạn - hầu đời vua Cao - tổ, nay đã kết liên với Mạnh - Hoạch mà làm phản, quan Thái - thú nơi quận Tường-kha là Châu-Bao và quan Thái-thú nơi quận Việt-Tuấn là Cao - Định cũng đều dâng thành mà đầu Mạnh-Hoạch rồi, duy có quan Thái - thú quận Vĩnh - xương là Vương - Cang không chịu làm phản mà thôi. Bây giờ đây quân-sĩ tướng tá của Ung - Khải, Châu - Bao và Cao-Định thấy đều thuộc về Mạnh - Hoạch. Mạnh - Hoạch cho ba người ấy làm Tiên-phương và Hướng-đạo, mà khiến công phá quận Vĩnh-xương. Mấy ngày rày Vương - Cang và Lữ-Khải nhóm hết bá tánh, liêu thác cổ thủ, binh giặc công phá rất ngặt. » Khổng-Minh vào chầu tâu cùng Hậu-Chúa rằng : « Tôi tưởng Nam - mang không phục, cũng là họa lớn trào-dình, thế này tôi phải đem binh chinh phạt mới dặng. » Hậu - chúa nói : « Phía đông thì có Tôn - Quyền, phía Bắc thì có Tào - Phi, nay Tướng - phụ lại muốn bỏ trăm mà đi, chẳng may Tôn - Quyền, Tào - Phi đem binh đến đánh thì trăm biết liệu thế nào ? » Khổng - Minh tâu rằng : « Đông-ngô giảng hòa với nước ta, chắc là không sanh lòng khác. Vả lại bây giờ có Lý - Nghiêm ở thành Bạch-đế, có sức cự nổi với Lục-Tôn. Tào-Phi mới bị thua đây, nhuệ khí đã lụi, không còn lo xa nữa dặng, mà nước ta lại có Mả - Siêu trấn thủ mấy cửa ải, thì Hôn - trung không cần gì phải lo. Tôi lại có đề Quang-Hưng và Trương-Bào cầm hai đạo binh mà làm cứu ứng, Bệ - hạ muôn phần không còn lo một. Nay tôi dẹp Nam - mang trước đã, rồi sau sẽ phạt Trung - nguyên, dặng có báo đáp ơn nặng của Tiên - đế ba phen đến rước và thát - cô. » Hậu-chúa nói : « Trăm tuổi nhỏ chưa biết chi hết, mọi việc đều xin Tướng-phụ châm chước mà làm. » Nói chưa dứt lời, xảy có một người bước ra mà rằng : « Không nên không nên. » Xem ra người ấy là người Nam - dương, họ Vương tên Liên tự Văn-nghi, đương làm Giảng-nghị-đại-phu. Vương - Liên càng rằng : « Phương Nam là xứ độc địa, mà Thừa-tướng là người trọng nhậm của trào-dình, nếu ra đánh cõi xa, tôi e không tiện việc. Vả chẳng bọn Ung-Khải mà làm hại thì cũng như bịnh lát, nếu Thừa-

tướng sai một viên đại-tướng đến dẹp thì ắt thành công.»
Khổng-Minh nói : « Đất Nam-mang cách đây xa lắm, cho nên người trong xứ ấy không quen vương-hóa, thâu phục rất khó, ta phải bỏn thân đem binh đến dẹp, nên dùng cương thì dùng cương, nên dùng nhu thì dùng nhu, tùy thời châm chước, không nên phú thát cho người khác.»
Vương-Liêu can gián đôi ba phen, mà Khổng - Minh cũng không chịu nghe.

Ngày ấy Khổng - Minh từ giả Hậu - chúa, rồi khiến Trương-Huyền làm Tham-quân, Phi - Vi làm Trưởng-sĩ, Đồng-Khuyết và Phán-Kiến làm Điện-sĩ, Triệu-Vân, Ngụy-Giêng làm Đại-tướng, tổng-đốc các đạo quân-mả, Vương-Bình, Trương-Dực làm Phó - tướng, dấy binh năm mươi muôn mà kéo tới Ích-châu.

Khi đương đi, xảy có con thú ba của Quang - Công là Quang - Sách, vào trong vòng binh, ra mắt Khổng - Minh mà rằng : « Từ khi thất Kinh - châu đến nay, thì tôi có binh, trốn ở tại nhà họ Bạc, trong lòng thường muốn thẳng qua Tây - xuyên, ra mắt Tiên-đế mà xin ra báo thù song binh chưa lành nên đi không dặng ; đến nay binh mới vừa lành lại nghe người thù bên Đông - ngô đã giết dặng rồi, nay tôi muốn đến Tây - xuyên, ra mắt Tiên-đế. Đi vừa đến đây gặp binh Thừa-tướng chinh - nam, nên tôi phải xin ra mắt. » Khổng-Minh nghe rồi than thở không cùng ; bèn nhứt diện sai người thân báo với trào - đình, rồi khiến Quang-Sách làm tiền-bộ tiên - phương, hễ binh đến đâu không phạm của dân một mảy.

Nói về Ung - Khải hay dặng Khổng - Minh kéo binh đến, bèn thương nghị cùng Cao - Định và Châu - Bao mà phân binh làm ba nẻo. Cao - Định đi giữa, Ung-Khải đi phía tả, Châu - Bao đi phía hữu, mỗi người đầu dẫn năm sáu muôn binh mà nghinh địch.

Lúc ấy Cao-Định khiến Ngạt-Hoán làm tiền-bộ tiên-phương, mà Ngạt-Hoán, mình cao tám thước, mặt mày dữ tợn, hay cầm một cây phương-thiên-họa-kích, có sức cự nổi muôn người, cho nên Cao-Định khiến đem binh ra cự với binh Thục.

Nói về Khổng-Minh đem binh vừa đến địa phận Ích-châu, tiền-bộ tiên-phương là Ngụy-Giêng; phó tướng là Trương-Dực và Dương-Bình, mới vừa tới địa-phận, thì gặp đạo binh của Ngạt-Hoán; hai đảng bố-trận vừa xong, Ngụy-Giêng giục ngựa ra trận mà mắng lớn rằng: « Phản-tặc, mau mau chịu đầu.» Ngạt-Hoán vỗ ngựa xốc tới giao chiến với Ngụy-Giêng. Đánh chưa dặng vài hiệp, Ngụy-Giêng trả bại mà chạy. Ngạt-Hoán rượt theo, chưa dặng vài dặm, thì có tiếng la om sòm. Trương-Dực và Dương-Bình kéo binh xông ra nơi phía Nam mà chặn ngã sau. Ngụy-Giêng quay binh trở lại mà đánh phía trước, ba tướng hiệp sức giao chiến, bắt sống Ngạt-Hoán mà giải đến cho Khổng-Minh. Khổng-Minh khiến người mở trời cho Ngạt-Hoán, thết đãi rượu thịt mà hỏi rằng: « Người là bộ tướng của ai? » Ngạt-Hoán nói: « Tôi là bộ tướng của Cao-Định.» Khổng-Minh nói: « Ta biết Cao-Định là người trung nghĩa, nay vì lòng nghe Ung-Khải mà làm ra như vậy, nay ta tha người trở về mà nói lại với Cao-Định, khiến va mau mau qui hàng thì mới khỏi mang họa lớn.» Ngạt-Hoán lay tạ trở về, ra mắt Cao-Định mà thuật lại mấy lời Khổng-Minh đã nói, thì Cao-Định cũng cảm ơn không cùng.

Ngày thứ Ung-Khải đến trại Cao-Định mà hỏi rằng: « Cớ gì Ngạt-Hoán lại về dặng? » Cao-Định nói: « Gia-các-Lượng lấy nghĩa mà tha nó về.» Ung-Khải nói: « Gia-các-Lượng dùng kẻ phản giáng muốn cho hai đũa ta không hòa, cho nên mới làm mưu ấy.» Cao-Định nửa tin nửa không, lòng còn dọ dự, xảy có quân báo rằng: « Tướng-thực đem binh kêu chiến.» Ung-Khải đem ba muôn binh ra cự, song đánh chưa dặng vài hiệp, thì đã giục ngựa chạy dài, Tướng-thực là Ngụy-Giêng rượt theo hơn hai mươi dặm rồi mới trở lại.

Ngày thứ Ung-Khải đem binh đến đánh mà Khổng-Minh không cho ra cự, làm như vậy luôn tới ba ngày. Qua đến ngày thứ tư, Ung-Khải và Cao-Định phân binh làm hai nẻo, đến đánh trại Thục nữa, thì Khổng-Minh đã có khiến Ngụy-Giêng đem binh chực sẵn, đến chừng Ung-Khải và Cao-Định đem binh vừa đến, thì bị binh

phục xong ra chém giết và bắt sống quân-sĩ rất nhiều. Trong khi giải đến đại-trại thì Khổng-Minh khiến cầm tù quân-sĩ của Ung-Khải riêng một chỗ, quân-sĩ của Cao-Định riêng một chỗ, rồi lại khiến người nói với quân ấy rằng : « Hết quân của Cao-Định thì khỏi thác, còn quân của Ung-Khải thì giết hết. » Quân-sĩ đều nghe lời ấy. Giây lâu Khổng-Minh lại cho đòi quân-sĩ của Ung-Khải đến mà hỏi rằng : « Bọn người là bộ-hạ của ai ? » Quân ấy thưa dối rằng : « Chúng tôi là bộ-hạ của Cao-Định. » Khổng-Minh khiến tha hết, và thưởng rượu thịt, rồi lại khiến người đưa bọn ấy về trại.

Khổng-Minh lại cho đòi quân-sĩ của Cao-Định đến mà hỏi như trước, thì bọn quân ấy thưa rằng : « Bọn tôi đều là bộ-hạ của Cao-Định. » Khổng-Minh khiến quân đem rượu thịt mà cho ăn rồi nói với bọn quân ấy rằng : « Hôm nay Ung-Khải sai người đến đầu ta mà nói muốn dùng thủ-cấp của Cao-Định và Châu-Bao dặng làm công lao, song ta không nõ. Nay nếu bọn người quả là bộ-hạ của Cao-Định, thì ta cũng tha bọn người về, nhưng mà từ rày về sau, chảng nên làm phần như vậy nữa, nếu ta bắt dặng một lần nữa thì ta không tha. » Quân ấy lạy tạ trở về, ra mắt Cao-Định mà nói chuyện ấy. Cao-Định sai người đến trại Ung-Khải mà thám thính, thì cũng có quân-sĩ dặng tha trở về khen ngợi Khổng-Minh, vì vậy cho nên bộ-hạ của Ung-Khải nhiều người muốn theo Cao-Định. Tuy vậy, Cao-Định lòng cũng chưa an, lại sai một người đến trại Khổng-Minh mà thám thính hư thiệt. Người ấy lại bị quân của Khổng-Minh bắt dặng, đem nạp cho Khổng-Minh. Khổng-Minh cố ý nhận diện người ấy là quân của Ung-Khải, bèn kêu vào trước mà hỏi rằng : « Nguyên-soái của người đã hẹn ngày với ta, mà dùng thủ cấp của Cao-Định và Châu-Bao, sao lại lỗi kỳ như vậy ? Thằng này không dặng chính chảng như thế thì thám thính sao xong ? » Người ấy hàm-hồ đối đáp cho khỏi chết. Khổng-Minh khiến cho ăn uống rồi làm một phong thơ trao cho người ấy mà rằng : « Người đem thơ này về giao cho Ung-Khải, khiến va mau mau ra tay, đừng để giêng-trì mà hư việc. » Người ấy lạy tạ trở về, ra mắt Cao-Định, dâng thơ

của Khổng-Minh mà tỏ mấy lời Khổng-Minh đã nói. Cao-Định xem thơ rồi, nổi giận mà rằng : « Ta lấy lòng thiết mà ở với nó, có gì nó lại muốn làm hại ta như vậy kia, như vậy thì tình lý nar. dung, không lẽ ta làm thình dặng. » Bèn kêu Ngạt-Hoán đến mà thương nghị. Ngạt-Hoán nói : « Khổng-Minh là người nơn đức, nếu ta bội phản, ắt có việc chẳng lành. Vả chẳng bợn ta mà làm phản như vậy, thì cũng tại nơi Ung-Khải, bây giờ phải giết Ung-Khải mà qua đầu Khổng-Minh thì mới khỏi họa. » Cao-Định hỏi : « Thế gì mà giết nó dặng ? » Ngạt-Hoán nói : « Phải dọn một tiệc sai người đến mời Ung-Khải, hễ va không có lòng khác thì va mau mau dự tiệc, còn như va có lòng khác, thì va không đến, chừng ấy Chúa-công đem binh đánh phía trước, còn tôi phục binh phía sau mà chờ. Hễ va chạy ra đó, thì ắt bị tôi bắt sống. » Cao-Định nghe theo, bèn dọn tiệc sai người đi mời Ung-Khải. Ung-Khải sẵn nghe mấy lời quân-sĩ mà Khổng-Minh tha về, cho nên sợ mà không dám đến.

Đêm ấy Cao-Định kéo binh đến đánh trại Ung-Khải, thì nhờ có binh của Ung-Khải mà Khổng-Minh tha về, đều tưởng ơn đức của Cao-Định nơn dịp giúp lên Cao-Định cho nên binh của Ung-Khải chưa đánh mà loạn. Ung-Khải thấy vậy bỏ trại lên ngựa noi theo đường núi mà chạy. Chạy chưa dặng vài dặm, bỗng nghe tiếng trống vang dầy, Ngạt-Hoán đem binh xông ra đón đường, Ung-Khải trở tay không kịp, bị Ngạt-Hoán một kích, liền nhào xuống ngựa. Ngạt-Hoán cắt lấy thủ-cấp của Ung-Khải và chiêu hàng bọn quân của Ung-Khải về đầu Cao-Định. Cao-Định đem binh đến đầu Khổng-Minh và dâng thủ cấp của Ung-Khải. Khổng-Minh nạt kể tả hữu, khiến dẫn Cao-Định ra mà chém. Cao-Định nói : « Tôi đã cảm ân Thừa-tướng cho nên mới giết Ung-Khải mà về đầu, ý gì Thừa-tướng lại chém tôi ? Khổng-Minh cười lớn mà rằng : « Ta đã biết người trá-hàng, mà người dối ta sao nời. » Cao-Định nói : « Vì làm sao mà Thừa-tướng gọi tôi là trá-hàng ? » Khổng-Minh giở hộp lấy một phong thơ trao cho Cao-Định mà rằng : « Châu-Bao đã sai người lên dâng thơ này cho ta mà nói người đã kết sanh-tử chi giao với Ung-Khải, lẽ

nào người chịu giết Ung-Khải sao. Vì vậy cho nên ta biết người trá hàng. » Cao-Định kêu oan mà rằng : « Ấy là kẻ phản gián của Châu-Bao đó, xin Thừa-tướng đừng nghe mà oan ức tôi lắm. » Khổng-Minh nói : « Lời ấy không lấy chi làm bằng, nếu người bắt đảng Châu-Bao thì mới rõ lòng thiệt của người. » Cao-Định nói : « Thôi, Thừa-tướng đừng nghi, để tôi đi bắt Châu-Bao về nạp cho Thừa-tướng đảng chẳng ? » Khổng-Minh nói : « Nếu làm đảng như vậy thì ta mới hết nghi cho. » Cao-Định vâng lời, đi với Ngạt-Hoán dẫn bốn bộ binh mã kéo đến dinh Châu-Bao.

Đi còn chừng mười dặm mới tới trại thì có Châu-Bao kéo một đạo binh đầu kia đi lại. Hai đảng gặp nhau thì Châu-Bao mừng rỡ, chào hỏi Cao-Định. Cao-Định mắng rằng : « Thằng khốn, sao mi lại viết thư cho Gia - các - Lượng làm kẻ phản gián mà hại ta như vậy ? » Châu-Bao sửng-sờ không biết đầu mà trả lời. Xảy có Ngạt - Hoán ở phía sau lưng, thỉnh linh xông ra đâm Châu-Bao một kích, liền té xuống ngựa mà chết tức ! Cao - Định nói lớn rằng : « Nếu ai không chịu đầu thì ta giết hết. » Quân-sĩ nghe vậy thấy đều qui lạy mà xin qui hàng. Rồi đó Cao - định dẫn bốn bộ binh đến ra mắt Khổng-Minh mà dâng thủ cấp của Châu-Bao. Khổng-Minh cả cười rằng : « Ấy là ta cố ý khiến người giết hai thằng ấy cho rõ lòng trung của người. » Bèn khiến Cao - Định làm Ích-châu Thái-thú và gồm luôn ba quận ; Ngạt-Hoán làm Nha-tướng. Từ ấy ba nẻo binh ấy đều an.

Lúc ấy quan Thái-thú Vĩnh-xương là Vương-Cang đem binh ra thành mà nghinh tiếp Khổng-Minh. Khổng-Minh vào thành thì hỏi rằng : « Có ai hiệp sức với ông mà giữ thành này chẳng ? » Vương - Cang nói : « Quận này mà giữ đảng như vậy, cũng nhờ có Lữ-Khải mới đảng. Người ấy tên chữ là Quý - Bình, quê ở Bất vi thuộc quận Vĩnh-xương. » Khổng - Minh nghe nói thì khiến quân mời Lữ-Khải đến. Lữ-Khải đến ra mắt Khổng-Minh. Khổng-Minh hỏi rằng : « Tôi từng nghe danh ông là người cư - sĩ nơi Vĩnh-xương, nay lại nhờ có sức ông mà giữ đảng thành này. Bây giờ đây tôi muốn dẹp Nam - mang, vậy chớ ông có kế chi mà giúp tôi chẳng ? » Lữ-Khải lấy một tấm họa

đồ trao cho Không - Minh mà rằng : « Từ khi tôi ra làm quan thì tôi biết người Phương - nam muốn phần đã lâu rồi, cho nên tôi đã sai người qua bên Nam - mang lên mà xem nhắm chỗ nào đồn binh dặng, chỗ nào giao chiến dặng, rồi vẽ một tấm họa đồ này, kêu là *Binh-mang-chĩ-chương*. Nay dâng cho Minh - công xem thử, ấy cũng là hữu ích về việc chinh-mang. » Không-Minh cả mừng, bèn dùng Lữ-Khải làm Hành-quân-giáo-thọ, kiêm hướng-đạo-quan. Rồi đó Không - Minh giục binh thẳng qua bên cõi Nam-mang.

Khi đương đi, xãy có quân báo rằng : « Có sứ của Thiên-tử đến. » Không - Minh mời vào trung - quân, thấy người ấy mặc đồ tang mà vào, xem ra thì là Mã - Tắc, vì có để tang cho anh mình là Mã-Lương. Mã-Tắc vào thưa rằng : « Tôi vâng lệnh Thiên-tử đến cho tướng-sĩ rượu và lụa. » Không - Minh tiếp chiếu xem rồi thì cấp cho tướng-sĩ y theo thứ lớp ; rồi cầm Mã-Tắc lại mà hỏi rằng : « Nay tôi vâng chiếu qua dẹp Nam-mang, từng nghe Ấu-Thường là người cao-kiến, vậy chớ có điều chi hay mà dạy tôi chăng? » Mã-Tắc nói : « Tôi có một lời, song xin Thưa - tướng xét cho kỹ coi thử phải quấy rồi sẽ làm theo. Vả chẳng quân Nam-mang ý đường đất xa xuôi, núi non hiểm trở, cho nên không phục đã lâu lắm. Tuy ngày nay dẹp dặng thì ngày mai cũng làm phần ; Nếu Thưa - tướng đem binh đến đó mà đánh dẹp thì chắc là nó đầu, song đến chừng ban sư về nước, tính việc chinh phạt Trung-nguyên, chừng ấy Nam - mang biết nước ta trống, ắt là làm phần mà khuấy ta nữa. Thuở nay trong phép dụng binh, nhứt là làm cho binh giặc tâm phục thì hay hơn. Ấy vậy Thưa-tướng làm cho nó tâm phục mới dặng. » Không - Minh khen rằng : « Ấu - Thường biết thấu gan phổi của ta ! » Bèn khiến Mã-Tắc làm Tham-quân, rồi giục binh kéo tới.

Nói về Mang - vương Mạnh - Hoạch hay tin Không-Minh dụng trí mà trừ dặng Ung - Khải rồi, thì nhóm ba vị Nguyên - soái trong ba động mà thương nghị, Nguyên-soái động nhứt là Kim - hườn - tam - Kiệt ; Nguyên-soái động thứ hai tên là Đồng - trà - Na ; Nguyên - soái động thứ ba tên là A - hội - Năm ; ba người ấy vào ra

mắt Mạnh - Hoạch. Mạnh - Hoạch nói : « Nay Gia - các - Lượng lãnh binh tới đánh nước ta, ấy vậy chúng ta phải hiệp sức mà cự với nó, bây giờ ba người phải phân binh ba nẻo mà kéo tới, như ai đắc thắng thì làm Động - chủ. » Rồi đó phân cho Kim - hườn - tam - Kiệt đi đạo giữa ; Đồng - trà - Na đi đạo bên tả ; A-hội-Nằm đi đạo bên hữu ; mỗi người vâng lệnh đều dẫn binh năm muôn mà đi.

Nói về Khổng-Minh đương ngồi thương nghị cùng chư-tướng, xẩy có quân báo rằng : « Ba vị Nguyên-soái trong ba động, phân binh ba nẻo mà kéo tới. » Khổng-Minh nghe rồi thì kêu Triệu-Vân và Ngụy-Giêng đến hầu, mà không sai khiến chi hết, lại kêu Vương-Bình và Mã-Trung đến mà dặn rằng : « Nay có Mang-binh phân làm ba nẻo mà đánh trại ta, cho nên ta muốn khiến Tữ-Long và Văn-Trường đi, song e hai người ấy không rõ địa-lý, ta không dám dùng. Ấy vậy, Vương-Bình phải qua phía tả mà nghinh địch ; Mã-Trung phải qua phía hữu mà nghinh địch ; rồi ta sẽ sai Tữ-Long và Văn-Trường theo sau mà tiếp ứng. Nội ngày nay phải sửa sang binh mã cho hăng hái, rạng ngày mai thì Vương-Bình, Mã-Trung hẹn nhau mà xuất binh một lược. Ta cũng muốn sai Tữ-Long và Văn-Trường đi lắm ; ngặt vì hai người không biết địa-lý, cho nên ta không dám sai, vậy thì Trương-Ngung và Trương-Dực phải đi tiếp ứng. » Triệu-Vân và Ngụy-Giêng thấy Khổng-Minh kêu mình ra mà không nói tới thì có sắc buồn. Khổng-Minh nói : « Chẳng phải ta không muốn dùng hai người, song e hai người đương lúc trung-niên mà đến chốn hiểm-yếu như vậy, nếu chẳng may lâm tay người Nam-mang thì đã lụy nhục khí mà lại uổng lắm ! » Triệu-Vân nói : « Còn như tôi biết địa-lý thì đi dặng chẳng? » Khổng-Minh nói : « Hai người phải cẩn thận mà giữ mình, đừng có làm lếu mà sanh khó. » Triệu-Vân Ngụy-Giêng mặt buồn dầu dầu mà lui ra.

Khi ra đến cửa thì Triệu-Vân mời Ngụy-Giêng đến trại mình mà thương nghị rằng : « Hai đứa ta đã làm Tiên-phuông, Thừa-tướng lại gọi rằng không biết địa-lý mà chẳng chịu dùng, người lại chịu dùng những kẻ dưới tay

hai đứa ta, như vậy có phải là hồ thẹn cho hai đứa ta chăng ? » Ngụy-Giêng nói : « Bây giờ hai đứa ta lên ngựa đi kiếm mà bắt người trong xứ này, khiến nó chỉ đường cho hai ta đi đánh với Mang-binh thì ắt là thành công lắm. » Triệu-Vân nghe theo, bèn lên ngựa mà đi với Ngụy-Giêng.

Đi chưa được vài dặm, xa xa thấy voi buôi bay, thì hai người đều lên gò cao mà xem, quả thấy chừng mười tên Mang-binh ở đầu kia giục ngựa mà đến. Hai người thấy vậy giục ngựa thẳng tới. Bọn Mang-binh ấy cả kinh vội chạy tứ tán. Triệu-Vân Ngụy-Giêng đều bắt được ít tên Mang-binh đem về trại mình, thết đãi rượu thịt mà gan hỏi đường sá và binh tình. Mang-binh thưa rằng : « Phía trước đây là trại của Nguyên-soái Kim-hườn-tam-Kiết, đóng ngay cửa núi. Còn hai bên thì là trại của Nguyên-soái Đồng-trà-Na và của Nguyên-soái A-hội-Năm. » Triệu-Vân Ngụy-Giêng nghe rõ lời ấy thì lật đật đem năm ngàn binh rồi khiến bọn Mang-binh ấy dẫn đường. Trong lúc kéo binh ra đi thì đã nhắm canh hai rồi, nhờ có trăng trong sao rạng, cho nên đi cũng có dễ.

Đi đến trại lớn của Kim-hườn-tam-Kiết thì ước chừng lối canh tư, vừa lúc Mang-binh thức dậy nấu cơm, đang có dự bị ra trận. Bỗng đâu Triệu-Vân Ngụy-Giêng dẫn hai đạo binh đến, làm cho Mang-binh cả loạn, Triệu-Vân kéo binh thẳng vào trung-quân vừa gặp Kim-hườn-tam-Kiết. Hai đảng đánh nhau mới được một hiệp, Triệu-Vân đâm Kim-hườn-tam-Kiết một giáo liền sa xuống ngựa, Triệu-Vân cắt lấy thủ cấp và dẹp tan Mang-binh, rồi đó Ngụy-Giêng phân binh thẳng tới trại Đồng-trà-Na, Triệu-Vân phân binh thẳng tới trại A-hội-Năm.

Nói về Ngụy-Giêng kéo binh thẳng tới tại tại Đồng-trà-Na. Đồng-trà-Na hay được phía sau có binh kéo đến, thì lật đật đem binh ra trại mà cự địch. Xảy đâu trước cửa trại một tiếng ó lên, Mang-binh cả loạn. Lúc ấy Vương-Bình đã đem binh đến đó rồi, hai đầu đánh dồn lại, làm cho Mang-binh cả thua. Đồng-trà-Na giục ngựa tẩu thoát. Ngụy-Giêng rượt theo không kịp.

Nói về Triệu-Vân đàm binh kéo tới phía sau trại của A-hội-Năm thì đã có Mả-Trung kéo đến trước trại rồi, hai đầu đánh đồn lại, làm cho Mang-binh cả thua. A-hội-Năm hơn lúc lộn xộn mà tẩu thoát, Triệu-Vân và Mả-Trung thâu binh trở về mà ra mắt Khổng-Minh. Khổng-Minh hỏi rằng : « Nay đã tẩu thoát hết hai vị Động-chúa rồi, vậy chớ thủ cấp của Kim-huờn-tam-Kiết ở đâu ? » Triệu-Vân lật đật lấy thủ cấp ấy ra mà dựng công. Chư-tướng đều thưa rằng : « Đồng-trà-Na và A-hội-Năm thấy đều bỏ trại, vược non mà tẩu thoát rồi, vì vậy chúng tôi rượt theo không kịp. » Khổng-Minh cười lớn mà rằng : « Ta đã bắt dạng hai người ấy rồi. » Triệu-Vân, Ngụy-Giêng và chư-tướng đều không tin. Giây lâu Trương-Ngung giải Đồng-trà-Na đến, Trương-Dực giải A-hội-Năm đến. Ai nấy đều lấy làm lạ. Khổng-Minh nói : « Ta xem theo họa đồ của Lữ-Khải thì đã biết dinh trại của nó thế nào, cho nên nói khích Tữ-Long và Văn-Trường dạng cho hai người ấy vào chốn trọng địa, trước trừ Kim-huờn-tam-Kiết, rồi ta cũng phân binh hai phía mà khiến Vương-Binh Mả-Trung cứu ứng, việc ấy nếu không Tữ-Long và Văn-Trường thì chắc là không ai dám lãnh. Ta lại biết trước Đồng-trà-Na và A-hội-Năm chạy theo đường núi mà trốn, cho nên ta mới khiến Trương-Ngung và Trương-Dực phục tại đó mà chờ, lại thêm Quang-Sách tiếp ứng mà bắt hai người ấy. » Chư-tướng đều lay mà khen rằng : « Thừa-trưởng toàn việc như vậy, dầu cho quỷ thần cũng không biết đâu mà lường. » Khổng-Minh khiến dẫn Đồng-trà-Na và A-hội-Năm đến tại bên trướng, rồi lại mở tiệc, đãi rượu thịt, cho y phục, mà khiến trở về động và dặn hai người ấy rằng : « Từ rày đừng có giúp kẻ dữ là Mạnh-Hoạch nữa. » Hai người ấy rơi lụy lạy tạ mà trở về.

Khổng-Minh nói với chư-tướng rằng : « Ngày mai ắt là Mạnh-Hoạch đàm binh đến đây, ta phải lập thế mà bắt nó. » Bên kêu Triệu-Vân và Ngụy-Giêng đến, dặn dò mưu kế khiến lãnh năm ngàn binh ra đi, lại kêu Vương-Binh và Quang-Sách đến, dặn dò mưu kế khiến lãnh năm ngàn binh ra đi. Rồi đó Khổng-Minh ngồi an trong trướng mà chờ.

Nói về Mang-vương là Mạnh-Hoạch đương ngồi trong trướng, xảy có Mang-binh báo rằng : « Ba vị Nguyên-soái đều bị Khổng-Minh bắt sống, còn các bộ-hạ thì đều chạy vỡ tan hết. » Mạnh-Hoạch nổi giận lật đật cầm binh kéo tới đặng có cự với binh Thục. Đi chưa bao lâu, vừa gặp Vương-Bình, hai bên giàng trận ra. Vương-Bình giục ngựa ra trận thì thấy Mạnh-Hoạch, đầu đội tũ-kim - quang, mình mặc hồng-cầm-bào, lưng buộc sư-tũ-đái, cỡi một con ngựa xích-thố, lưng đeo hai ngọn bửu-kim, giục ngựa ra đến trước trận, đứng nhắm một hồi rồi nói với Mang-tướng rằng : « Thiên-hạ đồn nói Gia-các-Lượng là người dụng binh hay, nay xem binh va cờ xi lộn lạo đội ngũ không thứ lớp. đao thương khí giải không có một điều hơn ta đặng, bây giờ mới biết lời trước là lầm. Phải chi ta dè như vậy thì ta làm phản đã lâu rồi. Vậy chớ có ai dám ra bắt sống tướng Thục ấy chăng ? » Nói chưa dứt lời thì có đại-tướng là Mang-nha-Trưởng tay cầm đại-đao, xốc ra mà đánh với Vương-Bình. Đánh chưa đặng vài hiệp thì Vương-Bình giục ngựa chạy dài. Mạnh-Hoạch giục binh rượt theo. Quang-Sách lại ra tiếp chiến, song chưa đặng vài hiệp thì cũng chạy lui lại hơn hai mươi dặm. Mạnh-Hoạch đương có giục binh rượt theo, xảy nghe tiếng ó vang dầy, phía tả thì có Trương-Ngung, phía hữu thì có Trương-Dực, xông ra mà chặn nẻo về của Mạnh-Hoạch ; phía trước Vương-Bình và Quang-Sách day lại mà đánh, hai đầu đánh dồn lại, Mạnh-Hoạch cả thua, bèn đem bộ-tướng, chạy qua Cầm-bình-sơn.

Khi đương chạy, xảy nghe phía trước quân ó vang dầy, có một đạo binh xông ra đón đường, tướng đi đầu là Triệu-Vân, Mạnh-Hoạch cả kinh, lật đật chạy theo đường nhỏ, Triệu - Vân đánh nà một trận, bắt sống Mang-binh không biết bao nhiêu ! Mạnh-Hoạch còn có vài mươi quân kị, bèn chạy vào trong hang, sau lưng binh Thục rượt theo rất gần, trước mặt thì đường hẹp ngựa chạy không đặng. Mạnh-Hoạch túng phải bỏ ngựa trèo núi vượt non mà chạy, xảy nghe trong hang trống giống om sòm, Ngụy-Giêng lãnh kế của Khổng-Minh đem năm ngàn binh, phục tại chỗ ấy mà đánh Mạnh - Hoạch. Mạnh - Hoạch cự địch không nổi, cho nên phải bị Ngụy - Giêng bắt sống. Ngụy-

Giêng giải Mạnh - Hoạch về đại-trại, thì Khổng - Minh đã khiến người giết trâu giết ngựa dọn một tiệc lớn, rồi khiến quân-sĩ bày bố đao-thương, giàng hầu bảy lớp, rất nên nghiêm chỉnh, còn Khổng - Minh thì ngồi tại giữa trường mà xem tướng Thục giải Mang-binh đến rất nhiều, hề giải đến bao nhiêu thì Khổng-Minh đều khiến mở trời mà an ủi rằng : « Bọn người đều là lương dân, rũi bị Mạnh - Hoạch bắt ép, nên mới ra đến nỗi này, ta tưởng cha mẹ vợ con anh em của bọn người, thấy đều nường cửa mà trông, nếu nghe đặng bọn người bị bắt như vậy, ắt là đau lòng xót dạ, có khi khóc đến nổi chảy máu con mắt chớ chẳng không. Ấy vậy, nay ta thả bọn người trở về, đặng cho an lòng cha mẹ vợ con của bọn người. » Nói rồi thì cho bọn Mang-binh ấy ăn uống rồi lại cho thêm lương phạn mà tha về. Mang-binh cảm ơn khóc lạy từ giã mà trở về.

Khổng-Minh kêu Võ-sĩ dẫn Mạnh-Hoạch ra. Mạnh-Hoạch qui nơi trước trường. Khổng-Minh nói : « Tiên-đế ta xưa kia đãi người không bạc, sao người lại phản như vậy ? » Mạnh-Hoạch nói : « Nội đất Đông - xuyên và Tây - xuyên đều là đất của người khác, mà chúa của người ý mạnh giựt ngang, rồi lại xưng mình đến bực đế-vương, còn ta ở nơi chốn này đã lâu đời lắm, mà bọn người lại dám vô lễ, đem binh đến lấn cỏi ta như vậy, lại gọi ta là phản sao ? » Khổng-Minh nói : « Thôi, đừng nói nhiều lời, nay ta đã bắt đặng người rồi, vậy mà người chịu tâm phục chẳng ? » Mạnh - Hoạch nói : « Cũng vì đường sá hẹp hòi, cho nên ta mới sa cơ mà bị bắt, lẽ nào ta chịu phục sao ? » Khổng-Minh nói : « Người không chịu phục. Thôi, ta cũng tha người về. » Mạnh-Hoạch nói : « Người tha ta về thì ta chỉnh tu binh mã đến quyết hơn thua với người, nếu người bắt đặng ta một lần nữa thì ta mới chịu phục cho. » Khổng - Minh khiến quân mở trời cấp cho y phục và đãi rượu thịt, rồi sai người thặng ngựa mà đưa Mạnh-Hoạch về trại.

Ấy là :

*Giặc qui trại giữa còn toan thả,
Người ở cửa ngoài chừa chịu đầu.*

Muốn biết Mạnh - Hoạch giao chiến thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ BÁC THẬP BÁC HỒI

*Qua Lư-thủy, bắt Mang-vương hai lược,
Biết trá hàng, cầm Mạnh - Hoạch ba phen.*

Khi Khổng-Minh tha Mạnh - Hoạch về rồi thì các tướng đều hỏi rằng : « Mạnh-Hoạch là người làm đầu bên Nam-mang, ngày nay may mà bắt được nó thì phương Nam đã an rồi, có gì Thừa - tướng lại tha nó đi ? » Khổng - Minh nói : « Ta bắt người ấy dường như thò tay mà lấy một vật trong túi, song ta muốn làm cho nó tâm phục, thì mới đặt yên cho. » Chư-tướng đều chưa chịu tin.

Ngày ấy Mạnh - Hoạch về đến sông Lư - thủy thì gặp Mang - binh bị thua nhóm nhau tại đó mà tìm kiếm Mạnh-Hoạch. Khi gặp Mạnh-Hoạch thì mừng mà hỏi rằng : « Đại-vương sao lại về đây ? » Mạnh-Hoạch nói : « Khổng-Minh giam ta trong trại, bị ta giết hết vài mươi tên quân, hơn lúc đêm tối trốn mà về đây. Khi ta đang đi, thời may lại gặp một tên quân sảo-mã, ta mới giết nó giựt ngựa mà tẩu thoát. » Mang-binh đều mừng, phò Mạnh-Hoạch xuống thuyền, qua sông đóng trại, nhóm các Tù-Trưởng lại chiêu tập những Mang-binh mà Khổng-Minh đã tha về, hết thấy ước định mười muôn.

Lúc ấy Đồng-trà-Na và A-hội-Nắm đương ở trong động, xảy có người của Mạnh-Hoạch đến mời. Hai người đều không muốn đi, song sợ Mạnh-Hoạch nên phải đem binh đến đó. Mạnh-Hoạch truyền lệnh rằng : « Nay ta đã biết kế Gia-các-Lượng rồi, bây giờ chẳng nên ra đánh, bề đánh thì phải làm quĩ-kế của nó ; còn như không đánh với nó, binh nó ở xa mà đến, thì đã mệt mỏi, mà lại lúc này khí trời nóng nực, binh Thục không lẽ ở lâu đây. Bọn ta lại thêm nhờ có sông Lư-thủy, ấy vậy phải đem hết thuyền bè mà đi bên này sông, lại đắp thành đất dài theo mé sông, rồi đó cứ việc giữ cho lũy cao hào sâu mà cố thủ, coi thử Gia-các-Lượng thiếc kế làm sao đây. » Các Tù-trưởng vâng lời, đem hết các thuyền mà đi nơi bên này sông, rồi đắp một dãy thổ-thành và làm dịch-lâu mà sắp đặt cung tên cây đá nơi đó, mà dự bị ở lâu ; còn

lượng thảo thì có các động vận đến. Từ ấy Mạnh-Hoạch chắc là Khổng-Minh chẳng làm chi nời, cho nên không lo chi cả.

Nói về Khổng-Minh đem binh kéo tới, đạo binh Tiên-phuông vừa đến Lư-thủy, thì có quân sảo-mã báo rằng : « Dọc theo mé sông Lư-thủy, không có thuyền bè chi hết, nước lại chảy mạnh lắm, còn bên kia sông lại có đắp một thổ-thành, để cho Mang-binh ở giữ. » Lúc ấy khi trời nóng nực, mà trong nước Nam-mang lại thêm nóng nấy hơn nữa, làm cho quân-sĩ mặc giáp không dặng. Khổng-Minh đến nhắm mé sông rồi thì trở về trại, cho đòi chư-tướng mà truyền lệnh rằng : « Nay Mạnh-Hoạch đồn binh nơi bên kia sông Lư-thủy, sâu ao cao lũy mà cự binh ta, ta đã đem binh đến đây, lẽ nào lại trở về không. Chúng người phải đem binh đến chỗ dựa núi và có bóng cây mà đóng trại, cho nó hóng mát. » Bên khiến Lữ - Khải lập hai cái trại nơi có bóng mát, cách sông Lư - thủy chừng một trăm dặm, rồi khiến Vương-Bình, Trương-Ngung, Trương-Dực, Quang-Sách, ở giữ trại ấy, mà trại ấy trong ngoài đều có lợp rạp mà che cho ngựa. Còn tướng-sĩ đều đến trại ấy mà giục mắng. Tham-mưu là Trương - Huyền ra xem trại ấy, rồi thì vào mà hỏi Khổng-Minh rằng : « Tôi xem mấy trại của Lữ-Khải lập đó, thiệt rất không nên, cũng y như địa thế của Tiên - đế đã thua Đông - ngô ngày trước vậy. Nếu Mang - binh lên qua sông Lư - thủy đến mà cướp trại và dụng hỏa - công thì giải cứu làm sao cho dặng. » Khổng-Minh cười rằng : « Ông chớ đa nghi. Tôi có diệu kế rồi. » Trương-Huyền và chư - tướng đều không hiểu ý gì. Xảy có quân báo rằng : « Triều-đình sai Mã - Đại giải thuốc trừ-nắng và lương mễ đến. » Khổng-Minh khiến cho vào. Mã-Đại vào trại ra mắt xong rồi, thì Khổng-Minh khiến người đem thuốc ấy mà cấp cho quân-sĩ. Rồi đó Khổng - Minh hỏi Mã-Đại rằng : « Binh của người đó nhiều ít thế nào? » Mã-Đại nói : « Ba ngàn. » Khổng-Minh nói : « Binh ta nay đã mệt mỏi, ý ta muốn dùng binh của người, vậy chớ người chịu hay chẳng? » Mã-Đại nói : « Binh nào cũng là của Trào-đình, nếu Thừa - tướng muốn dùng đến tôi, thì tuy thác tôi cũng không từ. » Khổng - Minh nói : « Nay

Mạnh-Hoạch cứ nơi sông Lư-thủy không đường qua đặng, ta muốn chặn đường lương hướng, làm cho binh nó phải loạn. » Mã-Đại nói : « Chặn sao cho đặng ? » Khổng - Minh nói : « Cách đây có một trăm năm mươi dặm, thì là miệng vàm sông Lư-thủy, chỗ ấy nước chảy có hơi yếu, chống bè mà qua đặng, vậy người phải đem ba ngàn binh bốn-bộ qua sông, kéo thẳng tới Động - khẩu mà chặn đường lương của nó, rồi sẽ hội với Đồng-trà-Na A-hội-Nằm mà làm nội ứng. » Mã-Đại hớn-hở ra đi, đem binh thẳng tới miệng vàm, hội binh kết bè mà qua sông, lại thấy chỗ ấy nước cạn, cho nên phân nửa binh cỡi áo lội sông mà qua. Qua đến nửa sông, quân-sĩ nhiều người bị xiêu, còn những người không bị xiêu thì dìu đỡ những người bị xiêu mà đem lên bờ, đến nơi thì miệng mũi ra máu mà thác. Mã-Đại cả kinh, lật đật trở về báo với Khổng-Minh. Khổng-Minh cho đòi quan hướng - đạo và người trong xứ ấy mà hỏi. Người trong xứ ấy nói : « Lúc này khí trời nóng nực, cho nên hơi độc nhóm nơi sông Lư - thủy, mà ban ngày nóng nực chừng nào, thì khí độc lại nhiều chừng nấy. Hễ ai qua sông, bị hơi nước lên, ắt là trúng độc. Còn như ai uống nước ấy thì phải thác liền, bây giờ nếu muốn qua sông thì phải chờ lúc đêm hôm, nước dưới sông đều nguội, khí độc không lên nữa, sẽ ăn cơm cho no mà qua sông, thì tự nhiên vô sự. » Khổng-Minh khiến người trong xứ ấy dẫn đường rồi chọn năm sáu tên quân mạnh mẽ, đi với Mã - Đại thẳng đến vàm sông Lư - thủy, kết bè mà qua sông, qua đến nửa sông quả không hề gì hết. Mã - Đại lại đem hai ngàn binh mạnh qua bên kia sông khiến người trong xứ, dẫn đường mà thẳng đến Mang-dộng. Đi ngang qua Hiệp-sơn-cốc thì có một đường rất hẹp, vừa chen một người một ngựa, qua đặng mà thôi. Mã-Đại chiếm cứ Hiệp - sơn - cốc, đóng trại tại đó, Mang-binh không hay đặng, đến chừng giải lương tới đó bị Mã-Đại đón đường, giết hết hai trăm xe. Quân giải lương lật đật chạy về báo cho Mạnh - Hoạch hay. Lúc ấy Mạnh-Hoạch đương ở trong trại, uống rượu cả ngày, không xem quân vụ, mà lại nói với các Tù-trưởng rằng : « Nếu ta đối địch với Gia-các-Lượng, ắt trúng kế nó. Nay ta cậy thế sông Lư-thủy, lại thêm sâu hào cao lũy mà chờ binh nó,

chịu nóng không nổi, ắt là phải lui ; chừng ấy ta sẽ rượt theo mà đánh, chắc là bắt dặng Gia-các-Lượng chớ chẳng không.» Nói rồi thì cười rè. Có một Tù-trưởng ra thưa rằng : « Nơi vàm sông cạn lắm, nếu binh Thục đi qua chỗ ấy ắt là khốn khó cho ta, xin phải cắt binh đến đó mà giữ.» Mạnh-Hoạch cười rằng : « Người là người ở xứ này, sao lại không biết gì hết vậy ? Ý ta muốn cho binh Thục đi ngang qua đó dặng nó chết hết cho rồi.» Tù-trưởng nói : « Nếu có người trong xứ bày kế qua đêm cho nó, thì ta biết liệu làm sao ? » Mạnh-Hoạch nói : « Đừng có đa nghi lắm vậy, người trong xứ ta lẽ nào lại chịu giúp giặc sao ? » Khi dương nói, xảy có quân báo rằng : « Binh Thục nhiều ít không biết, nay đã lên qua sông Lư-thủy chặn đường lương nơi Hiệp-sơn, mà đoạt hết lương hường rồi, cây cờ đạo binh ấy có đề sáu chữ rằng : *Binh-bắc tướng-quân Mã-Đại.* » Mạnh-Hoạch cười rằng : « Bọn nhỏ ấy cần gì phải lo.» Bèn khiến phó-tướng là Mang-nha-Trưởng đem ba ngàn binh thẳng tới Hiệp-sơn-cốc mà cự với Mã-Đại. Mã-Đại thấy có Mang-binh kéo đến, thì giăng trận nơi trước núi mà chờ. Mang-nha-Trưởng tới đó đánh với Mã-Đại mới có một hiệp, bị Mã-Đại đâm nhào xuống ngựa. Mang-binh chạy về báo với Mạnh-Hoạch. Mạnh-Hoạch hỏi chủ-tướng rằng : « Có ai dám ra cự với Mã-Đại chẳng ? » Đồng-trà-Na nói : « Tôi xin đi cho.» Mạnh-Hoạch rất mừng, bèn khiến Đồng-trà-Na ra đi. Mạnh-Hoạch lại e binh Thục qua sông Lư-thủy nữa, cho nên khiến A-hội Năm đem ba ngàn binh đến giữ miệng vàm Lư-thủy.

Khi Đồng-trà-Na đem binh đến Hiệp-sơn-cốc mà đóng trại, thì có Mã-Đại đem binh ra cự. Trong đám binh Thục có kẻ nhìn biết Đồng-trà-Na thì nói như vậy như vậy. Mã-Đại giục ngựa tới trước mà mắng lớn rằng : « Người là bọn vong ân vô nghĩa, sao còn dám thấy mặt người. Vả chẳng Thừa-tướng ta đã dung tánh mạng cho người, mà người còn phẫn như vậy, thì không biết hổ hay sao? » Đồng-trà-Na hổ thẹn muôn phần, không biết lời chi mà đáp, bèn lui binh trở lại tức thì, Mã-Đại rượt theo đánh nhầu một trận. Đồng-trà-Na trở về ra mắt Mạnh-Hoạch mà rằng : « Mã-Đại thiệt đứng anh hùng, tôi đánh không

lại.» Mạnh-Hoạch nổi giận mà rằng: « Ta biết người mang ơn Gia-các-Lượng, cho nên không đánh mà lui binh, quả là người muốn bán trận.» Bèn nạt võ sĩ dẫn ra mà chém. Các Tù-trưởng cang giáng đôi ba phen mới tha, song cũng khiến quân đánh một trăm hèo rồi tha về bôn trại.

Lúc ấy các Tù-trưởng đến nói với Đồng-trà-Na rằng: « Chúng ta tuy ở Nam-phương, song chưa hề phạm đến Trung-quốc, mà Trung-quốc cũng chưa xâm lăng nước ta. Nay vì Mạnh-Hoạch lấy thế mà bức nhau, cho nên bắt đất dĩ mà tạo phẫn. Chúng tôi tưởng Khổng-Minh thần cơ mạc trắc, rất đời Tôn-Quyền Tào-Tháo còn phải sợ thay, huống chi bọn ta là người Nam-mang? Vả lại chúng ta đều có nhờ ơn huệ mạng của Khổng-Minh, chưa biết lấy chi mà trả. Nay ý chúng tôi muốn giết Mạnh-Hoạch mà đầu Khổng-Minh, dâng cho bá tánh xứ này khỏi việc đồ thân.» Đồng-trà-Na nói: « Tôi chưa biết ý chúng người thế nào? » Trong ấy có nhiều kẻ nhờ ơn Khổng-Minh tha giết, cho nên ứng tiếng mà nói một lược rằng: « Chúng tôi đều muốn đầu Khổng-Minh.» Vì vậy Đồng-trà-Na tay cầm can-đao, dắt theo trăm người mà thẳng đến đại trại của Mạnh-Hoạch.

Lúc ấy Mạnh-Hoạch đương say nằm trong trướng, Đồng-trà-Na và mấy người ấy cầm đao thẳng vào, thấy có hai tên quân hầu thì Đồng-trà-Na cầm đao chỉ mặt hai tên quân ấy mà rằng: « Bọn người cũng có mang ơn Gia-các Thừa-tướng, sao không toan trả ơn người? » Hai tên quân ấy biết ý Đồng-trà-Na thì lật đật đáp rằng: « Chẳng cần gì Nguyên-soái phải ra tay, để tôi bắt sống Mạnh-Hoạch mà dâng cho Thừa-tướng.» Rồi đó kéo vô một lược trói Mạnh-Hoạch lại khiêng đến mé sông Lu-thủy, kiếm thuyền mà qua sông, rồi sai người thông tin trước cho Khổng-Minh hay.

Nói về Khổng-Minh đã có quân thám về báo chuyện ấy, cho nên truyền lên cho chư-tướng mà khiến sửa sang binh khí, giáng hầu cho nghiêm trang, rồi mới cho Tù-trưởng làm đầu đó, giải Mạnh-Hoạch vào, còn lại bao nhiêu Tù-trưởng ra ở ngoài trại mà đợi lệnh. Quân-sĩ vâng lời, ra

truyền cho Đồng-trà-Na vào ra mắt Khổng-Minh. Đồng-trà-Na thuật hết các việc, thì Khổng-Minh thưởng lao rất hậu, lấy lời ngon ngọt mà an ủi, và khiến Đồng-trà-Na dẫn các Tù-trưởng trở về hết, rồi mới khiến quân dẫn Mạnh-Hoạch vào. Khổng-Minh thấy Mạnh-Hoạch thì cười rằng : « Khi trước ngươi có nói, hễ bắt dặng ngươi một lần nữa thì ngươi chịu đầu. Bây giờ đã bắt dặng đây, ngươi tính thế nào ? » Mạnh-Hoạch nói : « Lần này không phải là tại sức của ngươi, ấy là bởi thủ-hạ của ta mông sanh lòng khác mà tàn hại đến ta, như vậy lẽ nào ta chịu phục. » Khổng-Minh nói : « Vậy thì ta tha ngươi một lần nữa, thế nào ? » Mạnh-Hoạch nói : « Tuy tôi là người Nam-mang, song cũng lâu thông binh pháp, nếu Thừa-trưởng tha tôi lần này, thì tôi chỉnh tu binh mã mà quyết hơn thua với Thừa-trưởng một trận, như Thừa-trưởng bắt tôi dặng một lần nữa, thì tôi sẽ hết lòng chịu lụy mà xin qui hàng, tự hậu không dám biến sanh lòng khác. » Khổng-Minh nói : « Nếu ta bắt dặng một lần nữa mà không chịu đầu thì ta không dung. » Bèn khiến quân-sĩ mở trời rồi dọn tiệc mà thết đãi Mạnh-Hoạch. Khi ấy Khổng-Minh nói với Mạnh-Hoạch rằng : « Từ ngày ta ra khỏi mao-lư đến nay, ta đánh trận nào cũng thắng. Thiên-hạ đều kinh, huống chi ngươi là người Nam-mang, sao lại không chịu phục ? » Mạnh-Hoạch làm thinh không nói chi hết. Khổng-Minh uống rượu xoàn xoàn rồi mời Mạnh-Hoạch lên ngựa mà đi với mình, xem khắp các chỗ dinh trại, chỗ nào đồn lương thảo, chỗ nào chứa binh khí. Khổng-Minh chỉ mấy chỗ ấy mà nói với Mạnh-Hoạch rằng : « Nếu ngươi không chịu đầu ta, thì ngươi thiệt là người ngu, ta có tinh binh mãnh tướng, lương thảo binh khí như vậy thì ngươi thắng ta sao dặng mà mong, chi bằng ngươi hãy đầu phục đi cho sớm, thì ta tâu cùng Thiên-tử, làm cho ngươi chẳng mất Vị-vương, truyền tử lưu-tôn trấn hoài trong cõi Nam-mang, ý ngươi thế nào ? » Mạnh-Hoạch nói : « Tuy tôi muốn đầu, nhưng mà những người thủ-hạ đều không chịu phục thì cũng chưa chắc, nếu Thừa-trưởng chịu tha tôi một lần này, thì tôi dám hết bôn bộ hơn mã đến đây mà qui hàng. Khổng-Minh vui cười hơn hở, rồi dắt Mạnh-Hoạch trở về đại-trại, ăn-uống cho đến tối, rồi Mạnh-

Hoạch mới từ giã mà trở về. Khổng-Minh bèn thân đưa đến mé sông Lu-thủy, rồi khiến quân chèo thuyền mà đưa Mạnh-Hoạch qua sông.

Khi Mạnh-Hoạch về đến bốn trại thì phục đạo-phủ-thủ nơi trong trướng, rồi sai người tâm-phúc đến trại Đồng-trà-Na và A-hội-Nằm mà nói dối rằng : « Có sứ của Khổng-Minh đến. » Hai người ấy vâng lời đến đó, bị Mạnh-Hoạch giết hết mà bỏ thây nơi khe, Mạnh-Hoạch lại khiến những người thân tín ở giữ ải-khâu rồi bèn thân ra nơi Hiệp-sơn-cốc, dặng có giao chiến với Mã-Đại ; té ra đến nơi chẳng thấy chi cả, bèn đòi người xứ ấy mà hỏi, thì người xứ ấy đáp rằng : « Chúng nó đã ban vận lương thảo qua sông mà về rồi. » Mạnh-Hoạch về đến động, thì thương nghị với em mình là Mạnh-Uu rằng : « Bây giờ các việc hư thiệt của Gia-các-Lượng thì ta đã biết hết rồi, vậy người phải làm như vậy như vậy... » Mạnh-Uu vâng lời dẫn một trăm Mang-binh và đem theo những là vàng ngọc châu báu, ngà voi sừng tê, qua sông Lu-thủy mà thẳng đến trại của Khổng-Minh. Mới vừa qua sông thì thấy trước mặt có một đạo binh kéo đến giăng trận mà vây phủ. Tướng đi đầu là Mã-Đại. Mạnh-Uu cả kinh. Mã-Đại thấy Mạnh-Uu thì hỏi rằng : « Người muốn đi đâu đây ? » Mạnh-Uu nói : « Tôi muốn đến đầu Thừa-tướng. » Mã-Đại dắt đến trước trại, sai người vào báo với Khổng-Minh. Lúc ấy Khổng-Minh đang ngồi thương nghị mưu kế tấn binh với Mã-Tắc, Lữ-Khải và Trương-Huyền. Xảy có quân báo rằng : « Nay có một người xưng là Mạnh-Uu em của Mạnh-Hoạch, đến dưng châu báu. » Khổng-Minh nói với Mã-Tắc rằng : « Người biết ý nó đến đây làm chi không ? » Mã-Tắc nói : « Việc này tôi không dám nói, để tôi viết giấy trình cho Thừa-tướng, xem thử có hiệp ý tướng của Thừa-tướng chăng ? » Khổng-Minh khen phải. Mã-Tắc viết rồi thì trình cho Khổng-Minh xem. Khổng-Minh xem rồi vỗ tay mà cười lớn rằng : « Sở kiến của người thiệt hiệp ý ta lắm. Ta đã có kế dự bị mà bắt Mạnh-Uu rồi. » Bèn kêu Triệu-Vân vào mà nói nhỏ rằng : « Phải làm như vậy như vậy... » Lại kêu Ngụy-Giêng vào mà nói nhỏ rằng : « Phải làm như vậy như vậy... » Lại kêu Vương-Bình, Mã-Trung và Quang-Sách vào mà nói

nhỏ rằng : « Ba người phải làm như vậy như vậy... »
Mấy người ấy lãnh kế ra đi. Rồi đó Khổng-Minh khiến đòi Mạnh-Uu vào. Mạnh-Uu quì lạy mà thưa rằng : « Anh tôi là Mạnh-Hoạch cảm ơn Thừa-Tướng rộng lòng tha giết, không biết làm sao mà báo đáp đặng, cho nên sai tôi đem vàng bạc châu báu bấy nhiêu đây, tạm dùng làm lễ thưởng quân, sau đây anh tôi sẽ có lễ vật mà tấn cống Thiên-tử. » Khổng-Minh hỏi : « Bây giờ anh nhà người ở đâu ? » Mạnh-Uu nói : « Anh tôi đã qua núi Ngân-khanh mà tìm kiếm bửu vật, đặng có đền ơn Thừa tướng. Chẳng bao lâu anh tôi trở về thì cũng đến đây. » Khổng-Minh hỏi : « Người đem binh mã nhiều ít ? » Mạnh-Uu nói : « Tôi không dám đem nhiều, đem theo chừng một trăm người đủ khiêng lễ vật mà thôi, » Khổng-Minh khiến đòi một trăm người ấy vào, thì thấy người nào cũng mặt mày dữ tợn, mắt xanh, mắt đen, tóc vàng, râu đỏ, mà mỗi người đều có đeo khoen nơi trái tai, coi bộ tinh những là người có sức mạnh. Khổng-Minh khiến ngồi mà ăn tiệc, lại khiến chủ-tướng ân cần thết đãi mấy người ấy.

Nói về Mạnh-Hoạch đương ngồi mà chờ Mạnh-Uu, xảy có hai người trở về thuật chuyện Khổng-Minh vui mừng mà thọ lãnh lễ vật, lại khiến dọn tiệc mà thết đãi ; cho nên Nhị-đại-vương khiến tôi về báo với đại - vương ; nội đêm nay trong lúc canh hai, đem binh đến đó, làm kế lý ứng ngoại hiệp thì việc lớn ắt xong. » Mạnh-Hoạch nghe nói rất mừng, liền điếm ba muôn Mang - binh, rồi kêu các Tú - trưởng mà dặn rằng : « Truyền cho quân-sĩ phải đem đồ lửa theo, nội đêm nay kéo đến Thục - trại nồi lửa làm hiệu, thì ta có kế bắt Gia-các-Lượng cho các người xem. » Tú-trưởng vâng lời, đến lúc huỳnh-hôn kéo binh qua sông Lư - thủy ; Mạnh - Hoạch đi với một trăm người tâm-phúc mà thẳng đến đại-trại của Khổng-Minh. Đi dọc đàng không ai ngăn trở chi cả, chừng đến trước cửa trại, Mạnh - Hoạch đốc quân kéo thẳng vào trại thì không thấy một người. Mạnh - Hoạch thẳng tới trung-quân thì thấy đèn đuốc tỏ rạng, mà bọn Mạnh - Ưu say nằm tại đó. (Nguyên Mạnh-Uu bị Khổng-Minh khiến Lữ-Khải và Mã-Tắc ân cần ép đãi, lại có bỏ thuốc trong rượu cho nên ai nấy đều say mê mang dường như người thác.)

Mạnh - Hoạch hỏi lớn rằng : « Nội đây có ai còn tỉnh chẳng ? » Có một hai người còn tỉnh, song cũng nói không đặng, cứ chỉ miệng và lắc đầu mà thôi. Mạnh - Hoạch biết rằng trúng kế, liền khiến quân công hết mấy người ấy mà chạy ra ; song ra chưa khỏi thì nghe phía trước la ó vang dậy, lại thấy đèn đuốc sáng rỡ, có một đạo binh kéo đến, mà tướng đi đầu là Vương - Bình. Mạnh - Hoạch cả kinh lật đật chạy qua phía tả, lại thấy đèn đuốc tỏ rạng, có một đạo binh xông ra, mà tướng đi đầu là Ngụy - Giêng. Mạnh - Hoạch lật đật chạy qua phía hữu, lại thấy đèn đuốc tỏ rạng, có một đạo binh kéo đến, mà tướng đi đầu là Triệu-Vân. Ba đạo binh ấy ba đầu dồn lại, Mạnh-Hoạch không biết đường nào mà chạy, túng phải bỏ hết quân-sĩ, một người một ngựa chạy thẳng tới mé sông Lư - thủy. Vừa gặp vài mươi Mang - binh chèo một chiếc thuyền, Mạnh-Hoạch lật đật kêu ghé lại, rồi dắt ngựa xuống thuyền dặng có qua sông. Té ra Mang-binh ấy, áp lại bắt Mạnh-Hoạch mà trói. (Nguyên Mã-Đại lãnh kế đem bốn bộ binh, giả làm Mang - binh, chèo thuyền đến đó mà bắt Mạnh-Hoạch.)

Lúc ấy Khổng-Minh chiêu an Mang-binh, lấy lời ngon ngọt mà an ủi, không hề làm hại ai hết. Rồi lại hỏi quân trói tặc những lửa còn cháy.

Giây lâu Mã-Đại dẫn Mạnh-Hoạch đến ; Triệu - Vân dẫn Mạnh-Uu đến ; Ngụy-Giêng, Mã - Trung, Vương - Bình và Quang-Sách thì dẫn mấy Tù-trưởng đến. Khổng-Minh chỉ mặt Mạnh - Hoạch mà cười rằng : « Người sai em người đem lễ đến đây trả hàng, tuy vậy gạt ta sao đặng. Bây giờ người đã bị bắt mà chịu phục hay chưa ? » Mạnh-Hoạch nói : « Ấy tại em tôi tham ăn, cho nên mới làm mà hư việc, nếu khi ấy mà tôi đi trả hàng, còn em tôi đem binh cứu ứng, thì ắt thành công đặng. Nay mà hư việc như vậy thì bởi trời xuôi, không phải là tại tôi dở. » Khổng - Minh nói : « Đã bị bắt ba lần rồi mà còn chưa chịu phục sao ? » Mạnh-Hoạch cúi đầu làm thinh. Khổng-Minh cười rằng : « Thôi, để ta tha người về nữa. » Mạnh-Hoạch nói : « Nếu Thừa-tướng rộng lòng tha tôi một lần

nữa, thì anh em tôi nhóm hết thân tộc gia - quyến mà quyết chiến với Thừa-tướng một trận nữa, chừng ấy nếu Thừa-tướng bắt dặng tôi, thì tôi chịu đầu chắc chắn. » Khổng-Minh nói : « Nếu bị bắt một lần nữa thì ta không tha, người phải cần thận cho lắm, lại phải ràng sức mà ôn nhuần các thứ sách thao lược và chọn người thân tín mà dùng ; dặng có lập kế chi hay mà đánh với ta, đừng để cho đến nỗi bị bắt rồi thì ăn năn không kịp. » Nói rồi thì khiến võ-sĩ mở trời mà tha Mạnh-Hoạch, Mạnh-Uu và các Tù-trưởng. Mạnh-Hoạch và nội bọn đều lay tạ ra đi.

Lúc ấy binh Thục đã qua sông Lư - thủy rồi. Đến chừng Mạnh - Hoạch qua sông rồi thì thấy tướng - sĩ bên Thục đã tràn binh bố trận cờ xí lừng xướng. Mạnh-Hoạch đi đến trước dinh, Mã-Đại cầm gươm chỉ mặt Mạnh - Hoạch mà rằng : « Nếu phen sau mà bắt dặng người, ắt là Thừa-tướng không tha như vậy nữa. » Khi Mạnh-Hoạch về đến trại mình thì thấy Triệu-Vân đã chiếm đoạt trại ấy rồi. Lúc ấy Triệu-Vân bố hết binh mã đứng nơi dưới cờ chống gươm mà rằng : « Thừa-tướng ở với người như thế, người chớ quên ơn. » Mạnh-Hoạch ừ chịu, liền thỉnh mà đi tuốt.

Đi gần đến Sơn-ba, thì có Ngụy-Giêng đem một ngàn binh bố trận tại đó mà nói lớn tiếng rằng : « Ta đã vào tới hang ổ của người mà đoạt mấy chỗ hiểm yếu rồi, sao người hãy còn ngu-mê, chống trả binh mạnh như vậy ? Nếu phen này mà bắt dặng người một lần nữa, ắt ta băm thây tan nát chớ không chịu tha như vậy nữa đâu. » Bọn Mạnh-Hoạch hổ thẹn, che mặt mà đi tuốt về đông.

Còn Khổng-Minh qua sông Lư-thủy mà đóng trại rồi, thì khao thưởng tam quân, nhóm chư-tướng nơi trưởng mà rằng : « Khi ta bắt Mạnh-Hoạch lần thứ hai, ta dặc nó xem khắp các dinh, ấy là muốn cho nó cướp trại đó. Ta biết Mạnh-Hoạch hiểu việc binh pháp cho nên ta mới truyền tướng-sĩ sửa soạn hảng hòì, dặng cho nó thấy thì nó ắt dùng hỏa-công mà cướp trại ta. Nó lại khiến em nó đến trá hàng dặng làm nội ứng nữa, ta mà bắt nó ba

phen, còn chưa chịu giết đó, là có ý muốn cho nó tâm phục, chớ không muốn cho tuyệt giống nó làm chi. Nay ta nói cạ với các người, xin chớ than nhọc, phải ráng hết lòng mà đền nợ nước.» Chư-tướng khen rằng: «Thừa-tướng thiệt là trí, khôn, dũng, ba đều đủ trọn, tuy có Tữ-Nha Trương-Lương cũng không bì kịp.» Khổng-Minh nói: «Ta dám sánh với người xưa dầu. Nhờ sức các người mới nên công dựng.» Chư-tướng nghe mấy lời ấy, thì ai nấy đều vui.

Nói về Mạnh-Hoạch chịu nhục về việc bị bắt ba phen, lòng giận căm-căm, trở về Ngân-khanh-động, liền sai người tâm phúc đem những vàng bạc châu báu tới các xứ khác như; tám xứ Phiên mười ba xứ Điện và mấy chỗ bộ lạc trong Nam-mang mà mượn những quân liêu-đình mạnh mẽ, tay cầm đao, bài, ước hơn vài muôn, hẹn ngày kéo tới một lược mà nghe Mạnh-Hoạch sai khiến. Quân tham do dựng tin ấy, về báo với Khổng-Minh. Khổng-Minh cười rằng: «Ta muốn cho các nước Phương-nam đây đến cho đủ mà xem tài trí của ta.» Bèn lên xe nhỏ mà đi.

Ấy là :

*Nếu không Động-chúa oai phong mạnh,
Sao rõ Quân-sư thủ đoạn cao.*

Muốn biết thắng bại thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỀ BÁC THẬP CỬU HỒI

*Vỏ-khanh-hầu dùng mưu bốn lược,
Nam-mang-vương bị bắt năm phen.*

Nói về Khổng-Minh ngồi trên xe nhỏ đi với vài trăm quân-kị mà dò xem đường sá. Đi đến một cái sông tên là Tây-nhĩ-hà, nước chảy thì yếu lắm, mà không có thuyền bè chi đậu gần lối đó, Khổng-Minh truyền quân dón cây kết bè mà qua sông, té ra cây nào cũng chiêm hết.

Khổng-Minh trở về hỏi Lư-Khải. Lư-Khải nói : « Tôi nghe nơi Thượng-lưu của sông Tây-nhĩ-hà, có một hòn núi nhiều tre lắm, cây lớn hơn hết ước dặng vài tay. Xin Thừa-tướng sai người đến đó mà đốn, bắc cầu cho quân-sĩ qua.» Khổng-Minh nghe theo, bèn khiến vài muôn binh vào núi, đốn dặng vài muôn cây tre, thả theo dòng nước, chọn khúc sông hẹp mà bắt một cái cầu, bề rộng hơn mười trượng. Khổng-Minh đem hết đại-binh đóng dọc theo bên này sông, lấy sông ấy mà làm hào, lấy cầu ấy mà làm cửa, lại khiến đắp lũy nơi bên kia sông ; cất thêm ba cái dinh lớn mà chờ binh Nam-mang đến.

Nói về Mạnh-Hoạch, mặt giận hầm hầm, đem vài muôn Mang-binh đến tại Tây-nhĩ-hà, khiến quân Liêu-dinh kéo đến trước trại Khổng-Minh mà kêu chiến. Khổng-Minh đầu bịch khăn tròn, tay cầm quạt lông, mặc áo rộng trắng, ngồi xe bốn ngựa, lại có chư tướng giàng hầu mà kéo ra. Còn Mạnh-Hoạch mặt giáp da tây, đội mào châu-hồng, cỡi trâu đỏ lông, buông lời nhục mạ, lại có thủ-hạ dư muôn, diệp vô dương oai qua lại xung đột. Khổng-Minh thấy vậy truyền lui binh về trại, giữ chặc bốn phía không cho ra đánh. Mang-binh kêu chiến hết sức không dặng, rồi mới lỏa thân xích thề, kéo đến trước trại kêu mắng đến đều. Chư-tướng nổi giận, vào thưa với Khổng-Minh rằng : « Chúng tôi tình nguyện tử chiến với nó một trận.» Khổng-Minh không cho, chư-tướng nài xin đôi ba phen, Khổng-Minh cương rằng : « Người Nam-mang không tuân vương hóa, nay nó đến đây quyết lòng làm dữ, thì ta kiên thủ đừng đánh với nó, chờ đến ít ngày cho nó thua-buồn trể nải thì ta sẽ có diệp kế mà trừ.» Chư-tướng vâng lời lui ra.

Cách vài ngày, Khổng-Minh lên chỗ gò cao mà xem, thấy Mang-binh đã có ý trể nải, thì nhóm chư-tướng lại mà rằng : « Bây giờ các người dám ra đánh chăng?» Chư-tướng hâm hử xin đi. Khổng-Minh kêu Triệu-Vân Ngụy-Giêng vào mà nói nhỏ rằng : « Hai người phải làm như vậy như vậy...» Hai người lãnh kế ra đi. Khổng-Minh lại kêu Vương-Bình Mã-Trung vào mà nói nhỏ rằng : « Hai

người phải làm như vậy như vậy....» Hai người lãnh kế ra đi. Rồi đó Khổng-Minh kêu Mã-Đại mà truyền lệnh rằng: « Nay ta bỏ ba trại này lui lại bên kia sông, ấy vậy, hễ ta lui rồi thì người phải đốc quân giữ cầu mà đợi xuống hạ-lưu, dặng cho binh mã của Triệu-Vân và Ngụy-Giêng qua sông mà tiếp ứng.» Mã-Đại lãnh kế ra đi. Khổng-Minh lại kêu Trương-Dực mà dặn rằng: « Hễ ta lui binh rồi thì trong trại phải đề đèn đuốc cho tỏ rạng, nếu Mạnh-Hoạch hay ta lui binh thì nó ắt đến truy cản, chừng ấy người sẽ đâm binh mà cản phía sau.» Trương-Dực lãnh kế lui ra. Rồi đó Khổng-Minh sai Quang-Sách giữ xe, các quân lui hết, mà đèn đuốc trong trại thì đốt rất nhiều. Mang binh thấy vậy không dám xung đột.

Rạng ngày Mạnh-Hoạch kéo binh đến trước Thục trại, thì thấy ba cái trại trống không có binh mã chi hết, mà trong trại ấy còn lại hơn một trăm cỗ xe lương thảo. Mạnh-Uu nói: « Gia-các-Lượng bỏ trại mà chạy như vậy, chắc có kế chi chớ chẳng không.» Mạnh-Hoạch nói: « Chắc là trong nước có việc gấp rút, không phải Ngô xâm, thì cũng Ngụy phạt, cho nên va mới đốt đèn đuốc mà làm nghi binh, rồi bỏ hết xe cộ mà chạy. Ấy vậy ta phải rượt theo, chẳng nên bỏ qua mà uổng.» Bèn giục binh thẳng tới mé sông Tây-nhĩ-hà, ngó qua bên kia sông thì thấy trại của Khổng-Minh cờ xí chỉnh tề cũng y như cũ, dọc theo mé sông, lại có làm một cái thành tạm. Mang-binh thấy vậy đều không dám tới. Mạnh-Hoạch nói với Mạnh-Uu rằng: « Ấy là Gia-các-Lượng sợ ta truy cản, cho nên ở dỡ nơi bên kia sông, chẳng tới vài ngày thì nó ắt chạy.» Bèn dồn binh nơi mé sông, sai quân lên núi đốn tre kết bè dặng có qua sông, lại chọn những binh mạnh mẽ mà đóng nơi trước cửa trại, song không biết binh Thục đã vào trong cõi mình rồi.

Ngày ấy cuồn phong nổi lên, xảy nghe bốn phía gióng trống vang dầy, binh Thục rùng rùng kéo đến, Mang-binh kinh hải kéo nhau mà chạy. Mạnh-Hoạch cả kinh, lật đật đâm binh chạy về trại cũ, xảy thấy một đạo binh trong trại kéo ra, tướng đi đầu là Triệu-Vân, Mạnh-Hoạch lật đật trở lại Tây-nhĩ-hà, thì lại có một đạo binh kéo ra chặn

đương, tướng đi đầu là Mã-Đại, đánh nhau một trận, Mang-binh vỡ chạy tứ tán. Mạnh-Hoạch còn lại có vài mươi Mang-binh, tưng phải chạy vào hang núi mà trốn; lại thấy phía nam phía bắc và phía tây, ba phía đều có bụi bay lấp đầu, cho nên không dám chạy tới, bèn chạy qua phía đông, chạy qua một chỗ rừng lớn, thì thấy có vài mươi người, đẩy một cỗ xe nhỏ, lại có Khổng-Minh ngồi trên xe ấy mà cười rằng : « Ta chờ tại đây đã lâu lắm. Té ra Mang-vương cũng thua đến nỗi này sao ? » Mạnh-Hoạch nổi giận nói với Mang-binh rằng : « Ta bị quỷ kế của người ấy mà chịu nhục đã ba phen, hôm nay gặp nó chốn này cũng là may lắm, các người phải ráng sức tới trước mà giết nó. Mang-binh vâng lời, nỗ lực xốc tới, còn Mạnh-Hoạch thì đi trước mà la hét om sòm. Té ra đi vừa tới rừng liền sụp xuống hầm sâu, Ngụy-Giêng đem vài trăm quân xông ra bắt Mạnh-Hoạch mà trói lại. Khổng-Minh đến trại của Mạnh-Hoạch mà chiêu an Mang-binh và các tù-trưởng, thì lúc ấy Mang-binh đã trốn về quê quán hết nhiều lắm. Còn lại bao nhiêu đều đầu Khổng-Minh. Khổng-Minh khiến cho ăn uống rồi lấy lời an ủi mà tha về hết.

Giây lâu Trương-Dực giải Mạnh-Uu đến. Khổng-Minh nói : « Anh nhà người ngu mê như vậy, sao người lại không cang gián ? Nay đã bị ta bắt bốn lần, còn mặt mũi nào mà thấy người nữa ? » Mạnh-Uu hồ thẹn trăm bề, quì mọp mà xin miếng tử. Khổng-Minh nói : « Nay ta tha người trở về, đừng mà can gián anh người. » Bèn khiến võ-sĩ mở trói, cho Mạnh-Uu. Mạnh-Uu lay tạ mà trở về. Chưa bao lâu Ngụy-Giêng giải Mạnh-Hoạch đến, Khổng-Minh thấy Mạnh-Hoạch nổi giận mà rằng : « Phen này còn nói lẽ nào nữa chẳng ? » Mạnh-Hoạch nói : « Ta làm quỷ kế như vậy thiệt là chết không nhắm mắt. » Khổng-Minh khiến võ-sĩ dẫn Mạnh-Hoạch ra viên môn mà chém. Mạnh-Hoạch mặt không sắc sợ, ngó ngoái lại mà nói với Khổng-Minh rằng : « Nếu người dám tha ta lần này, ắt ta trả thù đặng bốn phen bị bắt đó. » Khổng-Minh cười rè, khiến quân mở trói và đem rượu thịt mà thiết đãi Mạnh-Hoạch. Lúc ấy Khổng-Minh hỏi rằng : « Ta lấy lẽ mà đãi người đã bốn phen rồi, mà người chưa chịu đầu, là sao vậy ? » Mạnh-Hoạch

nói : « Tôi đây, tuy là người hóa ngoại, nhưng mà không có chuyên dùng quĩ kế như Thừa-tướng, còn Thừa-tướng chuyên dùng quĩ kế như vậy, lẽ nào tôi lại chịu phục sao? » Khổng-Minh nói : « Phên này ta tha người về, người còn dám đánh nữa chăng? » Mạnh-Hoạch nói : « Tôi đánh một trận nữa, nếu Thừa-tướng bắt dặng thì tôi chịu đầu, lại dùng những vật qui trong động mà thưởng quân, và thề không dám phẫn nữa. » Khổng-Minh cười mà khiến Mạnh-Hoạch về. Mạnh-Hoạch lay ta mà đi.

Khi ra khỏi trại thì chiêu tập lại dặng vài ngàn Mang-binh, rồi kéo qua phía nam, xẩy thấy một-đạo binh đến, xem lại thì là binh của Mạnh-Uu, muốn đến mà báo thù cho mình. Anh em gặp mặt ôm nhau mà khóc và tỏ bày việc trước. Mạnh-Uu nói : « Binh ta hằng thua, binh Thục hằng thắng như vậy thiệt cũng khó nổi cự địch. Bây giờ ta kéo vào động mà trốn, đứng ra đánh nữa, binh Thục chiu nắng không nổi, ắt là phải lui. » Mạnh-Hoạch hỏi rằng : « Chỗ nào trốn dặng? » Mạnh-Uu nói : « Cách đây, nơi phía tây-nam có một cái động tên là Thốc-long-động, động chúa tên là Đóa-tư-đại-vương ; người ấy kết bạn với tôi rất hậu, nay ta đến đó mà nương dựa thì hay hơn. » Mạnh-Hoạch nghe theo, bèn khiến Mạnh-Uu đi trước thẳng đến Thốc-long-động, vào động ra mắt Đóa-tư-đại-vương mà tỏ việc ấy. Đóa-tư-đại-vương lật dật ra rước Mạnh-Hoạch vào động, mời ngồi xong rồi thì nói với Mạnh-Hoạch rằng : « Đại-vương chớ lo chi hết, hề có binh Thục đến đây bao nhiêu, thì chắc là không dặng trở về, mà Gia-các-Lượng cũng phải bỏ thầy nơi xứ này nữa » Mạnh-Hoạch cả mừng, liền hỏi kế nơi Đóa-tư. Đóa-tư nói : « Động này duy có hai đường đi ; một đường phía đông-bắc là đường của đại-vương mời đi đó, đường ấy bằng phẳng, đất dày nước ngọt, người ngựa đi dặng, nhưng mà hề dùng cây đá lấp ngang cửa động, thì tuy có mấy muôn binh cũng tới không dặng. Còn phía Tây-bắc lại có một đường núi non hiểm trở, đường sá hẹp hòi, đường ấy thì có đường nhỏ, nhưng mà rần rít độc dữ rất nhiều, hề trời vừa huỳnh-hôn thì có khí độc nổi lên cho đến đứng bóng mới tan, duy có giờ mùi, giờ thân và giờ dậu, ba giờ ấy thì qua lại dặng, nhưng mà uống nước không dặng thì

người ngựa cũng khó nổi đi; lại thêm có bốn cái suối độc : suối thứ nhất tên là Á-tuyền (suối căm), nếu ai uống nhầm nước ấy, thì căm liền mà lại không đầy mười ngày thì phải chết; suối thứ nhì tên là Diệt-tuyền (suối chết), mà lại nước trông suối ấy thì chẳng thua gì nước sôi, nếu ai tắm rửa nước ấy, thì da thịt lở hết đến nỗi tới xương, rồi cũng phải chết; suối thứ ba tên là Hắc-tuyền (suối đen), nước ấy nếu vấy vào mình thì tay chơn đều đen, rồi cũng phải chết; suối thứ tư tên là Nhu-tuyền (suối mềm), nước ấy lạnh giống như đá, nếu ai uống nhầm, thì trong cổ không còn hơi ấm, mà lại mình mẩy mềm yếu, rồi cũng phải chết. Chỗ ấy cầm thú đều không dám ở, mà cũng không ai dám tới, duy một mình Phục-ba-tướng-quân khi trước có đến mà thôi, từ ấy đến sau, không ai dám tới nữa, nếu bây giờ mà lập đường lớn nơi phía đông-bắc thì đại-vương ở đây yên ổn lắm, hễ binh Thục thấy đường đông-bắc đã lập rồi, ắt là đi qua đường tây-bắc. Khi đi dọc đường không nước mà uống, ắt phải uống nước trong bốn cái suối ấy; hễ uống nước ấy rồi thì dầu có binh mạnh trăm muôi đi nữa, cũng không về dặng, chẳng cần gì phải động việc đao binh mà đánh với nó làm chi.» Mạnh-Hoạch cả mừng mà rằng : « Nếu vậy hôm nay ta đã có chỗ dung thân rồi.» Lại chỉ phía bắc mà rằng : « Dầu Gia-các-Lượng có thần cơ diệu toán cho mấy đi nữa, thì cũng khó nổi lập mưu; có nước bốn suối ấy thì cũng đủ cho ta báo thù rồi.» Từ ấy Mạnh-Hoạch, Mạnh-Uu ăn uống với Đóa-Tư hằng ngày, không lo đến việc giao chiến nữa.

Nói về Khổng-Minh không thấy Mạnh-Hoạch đem binh đến, thì truyền lệnh bỏ Tây-nhĩ-hà mà kéo qua phía nam. Lúc ấy nhằm lúc tháng sáu, khi trời nóng nực như lửa.

Khi đương đi xảy có quân báo rằng : « Mạnh-Hoạch cố thủ trong Thốc-long-dộng, lại lập đường sá, các binh gìn giữ đường ấy, non núi hiểm gay, binh đi không dặng.» Khổng-Minh cho mời Lữ-Khải mà hỏi. Lữ-Khải nói : « Tôi nghe động này có đường đi nhưng mà tôi không biết cho kỹ.» Trương-Huyền thưa rằng : « Mạnh-Hoạch bị

bắt bốn lần thì đã kinh hồn vỡ mật không dám ra nữa rồi. Vả lại bây giờ đây khí trời nóng nực mà quân-sĩ lại thêm mỗi mê, dầu đánh cũng không ích gì, chi bằng ban sự về nước thì hay hơn.» Khổng-Minh nói : « Nếu làm như vậy thì trúng kế Mạnh-Hoạch rồi, hễ binh ta lui thì nó ắt thừa thế rượt theo ; nay đã đến đây lẽ nào lại trở về sao ? » Bèn khiến Vương-Bình đem binh đi trước, Mang-binh mới đầu thì dẫn đi đường ngã tây-bắc. Đến một cái suối kia thì người ngựa đều khát giành nhau mà uống. Vương-Bình dọ dặng đường ấy về báo với Khổng-Minh. Nhưng mà về tới đại-trại thì quân-sĩ đều nói không dặng, cứ chỉ miệng hoài mà thôi.» Khổng-Minh cả kinh biết rằng trúng độc, bèn lên xe nhỏ đem vài mươi tên quân đến đó mà xem, thì có một đồng nước, trong, sâu không thấy đáy, hơi nước độc lắm, quân không dám thử. Khổng-Minh xuống xe lên chỗ cao mà xem, thì thấy bốn phía đều có núi cao mà chẳng nghe tiếng chim chóc chi hết. Khổng-Minh sanh nghi. Xảy thấy xa xa có một cái miếu cũ, thì vịn giây mây, niu giây sẵn đi lần lần mà đến chỗ ấy, thấy trong miếu đó có một thần tượng, y phục theo vị Tướng-quân, ngồi ngay trên bàn ; còn trước miếu thì có một tấm bia đá đề chín chữ rằng : *Hơn-phục-ba Tướng-quân, Mã-Viện chi miếu*. Khổng-Minh biết rằng Mã-Viện xưa kia vì việc binh Mạnh mà đến đó, cho nên người trong xứ ấy lập miếu mà thờ. Khổng-Minh lạy hai lạy mà vái rằng : « Tôi lãnh lời thát cô của Tiên-đế rất trọng. Nay lại vâng thánh-chỉ đến đây mà dẹp Nam-mang, ý muốn làm cho Nam-phương bình-định, dặng có dẹp Ngụy trừ Ngô, khôi phục nhà Hơn lại. Rủi thời quân-sĩ không biết địa-lý, uống nhầm nước độc, nói không ra tiếng, cúi xin tôn-thần tưởng đến ân nghĩa triều-đình, dùng phép linh thông hiển thánh dặng mà bảo hộ tam-quân với.» Vái rồi thì bước ra khỏi miếu dặng có tìm người xứ ấy mà hỏi. Ngô mộng xa xa, thấy một ông già chống gậy mà đến, hình dung rất lạ. Khổng-Minh mời ông già ấy vào miếu thì lễ và mời ngồi trên đá mà hỏi rằng : « Lão-trượng tên họ là chi, xin cho tôi rõ ? » Ông già ấy đáp rằng : « Tôi nghe danh vọng của Thừa-tướng đã lâu, hôm nay cũng may lắm mới dặng thấy mặt như vậy. Vả

lại tôi có nghe người Nam-mang đây, cũng có nhiều kẻ nhờ ơn Thừa-tướng tha giết, thì tôi cảm ơn Thừa-tướng vô cùng.» Khổng-Minh bèn hỏi đến việc nước suối, thì ông già ấy đáp rằng : « Nếu vậy quân-sĩ của Thừa tướng đã uống nhầm nước Á-tuyền rồi, nội trong vài ngày, ắt là phải thác, vả lại ngoài suối ấy còn có ba suối nữa, phía đông-nam có một cái suối nước thì lạnh lắm, hề người uống lầm thì trong cổ không còn hơi ấm, mình mẩy diêu hoặc, chẳng bao lâu thì phải thác, ấy là Nbu-tuyền. Còn phía chánh-nam, có một cái suối, nước ấy đen thùi, nếu vấy vào mình thì đều đen hết mà thác, suối ấy gọi là Hắc-tuyền ; còn phía tây-nam có một cái suối, nước nóng dường nước sôi, nếu ai tắm nhầm nước ấy, thì mình mẩy lột da mà thác, suối ấy tên là Diệt-tuyền. Trong xứ tôi đây có bốn cái suối, độc khí rất nhiều, không thuốc gì trị nổi, lại thêm hơi khói nổi lên hằng ngày, duy có giờ mùi giờ thân và giờ dậu thì qua lại dặng mà thôi ; còn mấy giờ kia nếu ai đến đó vườn nhầm chướng khí, ắt là phải thác. » Khổng-Minh nghe nói thì than rằng : « Nếu vậy thì không đẹp Nam-phương nữa dặng ! Nam-phương mà đẹp không dặng thì đánh Ngụy trừ Ngô sửa sang nghiệp Hòn làm sao cho nổi. Chắc là phải phụ lời tiên-dế thất cô rồi, như vậy tôi còn mong sống làm chi nữa ! » Ông già ấy nói : « Thừa-tướng chớ lo, để tôi chỉ giùm một chỗ thì sẽ có phương giải độc. » Khổng-Minh nói : « Lão-trượng có điều chi cao kiến thì xin chỉ vẽ cho tôi với. » Ông già ấy nói : « Cách đây phía chánh-tây chừng vài dặm, thì có một hang núi, vào trong hang ấy đi chừng hai mươi dặm, thì có một cái khe tên là Vạn-an-khê, mà chỗ ấy lại có một người cao-sĩ hiệu là Vạn-an ân-giả, người ấy đã hơn vài mươi năm nay không bước ra khỏi khe đó ; nơi phía sau thảo-an của người ấy lại có một cái suối tên An-lạc-tuyền, như ai trúng độc thì uống nước suối ấy ắt phải mạnh liền. Những người có lát hoặc là phạm nhầm chướng-khí, đến nơi Vạn-an-khê mà tắm thì tự nhiên vô sự. Vả lại trước am có một thứ cỏ tên là phi-diệp-vân-hương, nếu ngậm một lá nơi miệng thì không hề nhiễm chướng-khí dặng. Ấy vậy Thừa-tướng phải mau mau đến đó mà xin. » Khổng-Minh bái tạ mà

hỏi rằng : « Nhờ ơn lão-trượng rộng lòng cứu cấp như vậy, thiết nên tạc dạ ghi xương, vậy chớ tên họ của lão-trượng là chi thì xin cho tôi biết với. » Ông già ấy nói : « Tôi là Sơn-thần tại chỗ này, nay tôi vâng lời Phục-ba-tướng-quân đến đây mà chỉ dẫn. » Nói rồi liền nạt một tiếng vách đá mở ra mà chun vào đó. Khổng-Minh sững sốt một hồi, rồi mới bái tạ thần-tượng, trở lại đường củ lên xe mà về trại.

Ngày thứ Khổng-Minh sắm sanh lễ vật đi với Vương-Bình và các quân bị cầm, y theo lời Sơn-thần chỉ về mới tới. Đi đến hang núi, vào đó ước hơn hai mươi dặm, thì thấy tinh những là tông cao bá lớn tre tốt, bông xinh, mọc theo xung quanh hàng rào, trong ấy lại có vài căn nhà tranh, nghe có mùi thơm ngác mũi. Khổng-Minh cả mừng. Bèn bước đến trước nhà gỗ cửa. Có một Tiểu-dồng bước ra. Khổng-Minh vừa muốn tỏ bày tên họ, thì có một người đội mào tre, mang dây rơm, mặc áo rộng trắng, buộc dây lưng đen, mắt thì xanh, tóc thì vàng, bôn hờ bước ra mà hỏi rằng : « Ai đó, có phải là Thừa-tướng trào Hồn hay chăng ? » Khổng-Minh cười rằng : « Cao-sĩ sao lại biết tên tôi vậy ? » Người ấy nói : « Thừa-tướng đambinh Nam-chinh đã lâu, lẽ nào tôi lại không biết ? » Bèn rước Khổng-Minh vào thảo-đường mà mời ngồi. Khổng-Minh nói : « Tôi lãnh lời thất-cô của Chiêu-liệt Hoàng-đế rất nặng, nay lại vâng theo thánh-chỉ, đambinh đến đây đánh dẹp Nam-mang, muốn cho chúng nó đều về vương-hóa ; chẳng dè Mạnh-Hoạch trốn ở trong động, làm cho tôi phải đi vòng, quân-sĩ uống lầm nước suối Á-tuyền, nhờ có Phục-ba-tướng-quân hiển thánh, nói rằng Cao-sĩ có một suối thuốc, trừ dặng bịnh ấy, cúi xin Cao-sĩ đamb lòng thương xót, cho tôi thuốc ấy, dặng mà cứu tử cho quân-gia. » Người ấy nói : « Tôi là người sơn-giã, cần gì Thừa-tướng phải đến đây. Suối ấy thiết có ở nơi sau am, vậy thì khiến quân ra đó mà uống. » Bèn khiến đồng tử dắt Vương-Bình và một bọn quân cầm, thẳng tới bên khe xách nước mà uống. Uống rồi, ới nước độc ra thì liền nói dặng. Đồng-tử lại dắt bọn quân ấy tới Vạn-an-kê mà tắm. Tắm rồi thì người ấy lấy bá-tử-trà và tông-hoa-thể mà thết đãi và

nói với Khổng-Minh rằng : « Động này nhiều giếng rần dừ và rít độc, lại có bông liễu bay rớt nơi các khe các suối, cho nên nước uống không đặng, duy có đào giếng kiếm nước mà uống thì mới khỏi độc. » Khổng-Minh lại xin những lá phi-diệp-vân-hương. Người ấy lại khiến quân hái lấy mà ngậm, mỗi người mỗi lá tự nhiên khỏi bị chướng khí. Khổng-Minh xin hỏi tên họ. Người ấy cười rằng : « Tên tôi là Mạnh-Tiết, anh ruột của Mạnh-Hoạch đây. » Khổng-Minh sững sốt. Người ấy lại nói : « Thừa tướng chớ nghi, để tôi thuật lại cho Thừa-tướng rõ. Nguyên cha mẹ tôi sanh ra ba người, tôi là Mạnh-Tiết, rồi kể Mạnh-Hoạch, kể nữa Mạnh-Uu, đến chừng cha mẹ qua đời, thì hai em tôi đòi ra tánh khí lung lảng, không noi vương-hóa, tôi đã can dǎng nhiều phen mà nó không nghe. Vì vậy cho nên tôi phải cải tên đổi họ mà ở ẩn chốn này. Ngày nay em tôi gây phẫn, làm cho Thừa-tướng phải đến chỗ bắt mao, chịu việc hiểm nghèo như vậy, thì tôi cũng dǎng muốn thác, cúi xin Thừa-tướng dung thứ. » Khổng-Minh than rằng : « Như vậy mới tin những sự-tích của Đạo-chích và Liễu-hạ-huệ. » Bèn nói với Mạnh-Tiết rằng : « Để tôi biểu tấu cùng Thiên-tử mà xin lập ông làm mang-vương, dǎng chǎng ? » Mạnh-Tiết nói : « Vì ghét công danh mà ở ẩn nơi đây, lẽ nào lại còn tham đều phú quý nữa. » Khổng-Minh khiến đem vàng bạc lụa là mà cho, Mạnh-Tiết từ quyết không chịu. Khổng-Minh than thở từ giã mà trở về trại.

Đến nơi khiến quân đào giếng cho đến hai mươi trượng mà chẳng thấy một chút nhỏ nước, đào hơn mười mấy chỗ cũng đều y như vậy, quân-sĩ đều kinh. Khổng-Minh chờ đến nửa đêm, đốt hương mà vái trời rằng : « Nay tôi vâng chỉ qua dẹp Nam-mang, giữa đường thiếu nước, quân-sĩ khô khát, nếu như lòng trời khứng giúp nhà Hòn, xin cho suối nước mà giúp quân, còn như khí vận đã hết, thì tôi nguyện liễu thác chốn này. » Rạng ngày thì thấy mấy cái giếng ấy đều có nước ngọt đầy đầy. Quân-sĩ đã dǎng nước ngọt thì vui lòng noi theo đường nhỏ thẳng tới Thốc-long-động mà đóng trại.

Mang-binh dọa dặng việc ấy, lật đật về báo với Mạnh-Hoạch rằng : « Binh Thục đã không vuren chường khí, lại khỏi chết khát, còn các suối độc đều không linh nghiệm.» Đóa-Tur không tin, đi với Mạnh-Hoạch lên nơi núi cao mà xem, thì thấy binh Thục an nhiên vô sự, đem thùng xách nước mà cho ngựa uống và nấu cơm. Đóa-Tur thấy vậy mình mảy rợn ốc mà nói với Mạnh-Hoạch rằng : « Binh ấy quả là thần linh.» Mạnh-Hoạch nói : « Vậy thì hai anh em ta cũng phải liều thác mà đánh với binh Thục một trận, lẽ đâu bó tay mà chịu trời sao ? » Đóa-Tur nói : « Nếu đại-vương thua nữa thì vợ con tôi còn gì, vậy phải giết trâu ngựa dọn tiệc lớn mà khao thưởng Mang-binh, khiến nó đừng sợ nước lửa, xong tôi Thục trại đánh nhau một trận thì mới dặng thắng cho.» Mạnh-Hoạch nghe theo bèn dọn tiệc mà thết đãi Mang-binh, rồi muốn ra đi, xây có quân báo rằng : « Nay có Dương-Phong đem ba muôn binh đến mà trợ chiến.» Mạnh-Hoạch cả mừng mà rằng : « Binh ấy giúp ta thì ta ắt thắng. Bèn ra nghinh tiếp Dương-Phong. Dương-Phong đem binh vào mà rằng : « Tôi có ba muôn binh ròng đều mặc giáp sắc, mà chạy lên đèo xuống giốc như chơi. Binh ấy tuy có ba muôn, song có sức cự với trăm muôn binh Thục. Và lại tôi có năm đứa con thầy đều võ nghệ cao cường, cho nên mới đem hết đến đây mà giúp Đại-vương.» Bèn khiến năm người con vào lạy Mạnh-Hoạch. Mạnh-Hoạch thấy năm người con ấy thấy đều mình beo vóc cộp lăm liệt oai phong thì trong lòng rất mừng, bèn khiến dọn tiệc mà thết đãi. Rượu vừa xoàn xoàn thì Dương-Phong nói với Mạnh-Hoạch rằng : « Trong tiệc không có chi vui, mà tôi có ít đứa Mang-cô múa đao rất giỏi, xin để nó múa chơi cho vui.» Mạnh-Hoạch hăm hở nghe theo, giây phút liền thấy vài chục con Mang-cô, đến bỏ tóc xả đi chơn không, và nhảy và múa mà vào. Mang-binh vỗ tay mà hát hòa theo. Dương-Phong lại khiến hai đứa con cầm chén nhỏ, hai đứa bung chén lớn mà dâng trước mặt Mạnh-Hoạch và Mạnh-Uu. Mạnh-Hoạch, Mạnh-Uu tiếp lấy chén rượu ấy, mới vừa muốn uống thì Dương-Phong nạt một tiếng lớn, hai người con đã bắt sống Mạnh-Hoạch và Mạnh-Uu rồi. Đóa-Tur cả kinh mới vừa muốn chạy thì đã bị Dương-

Phong bắt liền. Còn mười mấy con Mang-cỏ ngăn đón trước trước chẳng ai dám vào hết. Mạnh-Hoạch nói : « Thỏ thác cáo rầu, vật còn biết thương đồng loại thay, huống chi ta với người đều là đồng chúa mà lại không thù oán chi hết, cớ gì người nỡ hại ta vậy ? » Dương-Phong nói : « Anh em cha con ta đều có mang ơn Gia-các-thừa-tướng tha giết, không biết lấy chi mà trả, nay người phản bạn như vậy, lẽ nào ta lại không bắt mà dâng cho người sao ? » Bèn khiến quân dẫn Mạnh-Hoạch, Mạnh-Uu và Đóa-Tur dặng mình đem đến nạp cho Khổng-Minh mà rằng : « Vì con cháu tôi đều có cảm ơn Thừa-tướng, cho nên tôi bắt Mạnh-Hoạch, Mạnh-Uu mà nạp. » Khổng-Minh trọng thưởng Dương-Phong rồi hỏi Mạnh-Hoạch rằng : « Phen này người đã chịu phục chưa ? » Mạnh-Hoạch nói : « Phen này bởi người của ta, uở lòng tàn hại lấy nhau, chớ không phải là sức của người, muốn giết thì giết ta không chịu phục. » Khổng-Minh nói : « Người đã gạt ta vào chốn không nước, lại thêm có nước độc Á-tuyền, Diệt-tuyền, Hắc-tuyền và Nhu-tuyền, như vậy mà binh ta đều lành mạnh như thường, có phải là tại trời chăng. Người cũng biết lắm chớ, sao còn chấp né như vậy hoài ? » Mạnh-Hoạch nói : « Tôi ở trong núi Ngân-khanh, phía ngoài thì có Tam-giang, lại thêm có hai lớp ải, nếu Thừa-tướng tới đó mà bắt dặng tôi, thì tôi mới vui lòng mà chịu phục. » Khổng-Minh nói : « Thôi, ta tha người một lần nữa dặng người trở về sửa sang binh mã mà quyết hơn thua với ta ; nếu người bị bắt một lần nữa mà người không chịu phục thì ta giết hết cả chín họ. » Bèn khiến tả hữu mở trời cho Mạnh-Hoạch. Mạnh-Hoạch lay tạ ra về. Khổng-Minh lại khiến tha Mạnh-Uu và Đóa-tur-đại-vương, lại có cho ăn uống nữa. Hai người ấy sợ sệt không dám ngó ngay Khổng-Minh. Khổng-Minh khiến người thắng ngựa mà đưa hai người ấy về.

Ấy là :

Hiềm địa chen vào không phải dễ,

Kỳ mưu lại trở rất nên hay.

Chưa biết Mạnh-Hoạch thắng bại thế nào hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ CỬU THẬP HỒI

*Giục thú gỗ, sáu lần phá Mang-binh,
Đốt giáp mây, bảy phen cầm Mạnh-Hoạch*

Nói về Không-Minh tha bọn Mạnh-Hoạch một ngàn người, lại phong quan cho cha con Dương-Phong và trọng thưởng binh gia trong động. Bọn Dương-Phong lạy tạ ra về.

Còn bọn Mạnh-Hoạch đi đêm mà trở về Ngân-khanh-dộng, (nguyên động ấy có ba sông là : Lu-thủy, Cam-nam-thủy và Tây-thành-thủy, ba sông ấy hiệp làm một dòng cho nên gọi là Tam-giang, mà phía bắc động ấy gần chỗ đất bằng, có hơn hai trăm dặm, đất ấy sanh nhiều vật quý ; còn phía tây-dông ấy nơi hai trăm dặm thì có ruộng núi ; phía tây-nam cách hai trăm dặm thì đến sông Lu và sông Cam ; còn phía chánh-nam các ba trăm dặm thì là động Đô-lương ; động ấy lại có núi xung quanh. Trên núi ấy lại có mỏ bạc cho nên gọi là Ngân-khanh-sơn ; mà trong núi Ngân-khanh-sơn thì có cung-điện lâu đài, ấy là hang ổ của Mang-vương, trong ấy lại có một cái miếu kêu là Gia-quỉ, thường hay giết trâu ngựa mà tế thì lại gọi là Bốc-quỉ, mỗi năm thường bắt người Thục hay là người nước khác làm thịt mà tế miếu ấy. Vả lại khi nào đau ốm thì không chịu uống thuốc, cứ việc cầu khấn bóng chàn, lại gọi bóng ấy là Dược-quỉ, xứ ấy không có hình pháp, hề ai phạm tội bất kỳ tội nặng tội nhẹ thấy đều chém hết ; còn như con gái mới lớn lên thì xuống khe mà tắm, con trai con gái lộn xộn, mặc ý làm chi thì làm, cha mẹ không ngăn cấm chi hết, lại gọi việc ấy là học nghề ; mỗi năm mưa nắng thuận thời, lúa nếp rất tốt, nếu có năm nào thất mùa, thì lại bắt rắn mà làm canh, bắt voi mà làm cơm ; lại còn trong xứ ấy người hào họ thì làm động chủ, người tầm thường thì làm tù-trưởng, mỗi tháng trong ngày mồng một và ngày rằm thì nhóm nhau tại thành Tam-giang mà buôn bán, gọi là chợ-phiên).

*Muốn biết sau ra thế nào
xin xem cuốn thứ hai mươi ba thì rõ.*

MỤC LỤC

Những sách, truyện, tiểu-thuyết Nam-kỳ bán tại
nhà in **Tín-Đức Thư-Xả**

37, rue Sabourain, Saigon

THƠ NAM-KỶ (tiếp theo)

<i>Giá mỗi bộ</i>	<i>Giá mỗi bộ</i>
Sử Công 1, 2.... 0\$50	Mài gương siay vợ. ... 0\$20
Sách dạy làm bánh (đang in). ... 0 40	Thần tượng tình.. ... 0 15
Sách dạy nấu ăn Annam (đang in). ... 0 50	Mẹ dạy con... ... 0 15
Sách dạy nấu đồ cỗ (đang in). ... 0 50	Vậy mới phải... ... 0 10
Sáu Trọng.. ... 0 25	Huê dung dao diên ca. 0 10
Sách dạy nói chữ (đang in).. ... 0 50	Về dờn bà hư... 0 10
Sãi vãi. ... 0 25	Thiên nhưn cộng soai. 0 10
Tuồng thẳng Lảnh bán heo. ... 0 15	Hát và hò góp... ... 0 30
Thạch-sanh Lý-thông. 0 30	Hát đối đáp. ... 0 30
Trần-đại-Lang... 0 30	Hát huê tình.... 0 25
Tống-lữ-vưu... 0 30	Giải chó khuyên chồng 0 20
Từ đại kỳ thơ... 0 30	TUỒNG HÁT BỘI
Trần-minh khổ chuối.. 0 20	Đình lưu tú. ... 0 50
Trần-sanh ngọc anh... 0 30	Nhạc phi phong ba đình. ... 0 40
Thơ mục-đội (4 cuốn)... 1 00	Sơn hậu... 0 50
Thơ Tiên-Bửu... 0 30	Trần bá hôn (đang in). 0 40
Thơ nàng Út. ... 0 30	Từ linh 1,2,3.... 0 60
Thơ Trò-đông... 0 30	Tam quốc 1, 2, 3(đang in).. ...
Thoại - khanh Châu - tuấn. ... 0 30	TIỂU THUYẾT (tiếp theo)
Từ dân tứ thú... 0 10	Bèo mây tan hiệp. ... 0 60
Về Bùi kiệm. ... 0 06	Gái chính chuyên. ... 0 30
Về con cua. ... 0 05	Thanh niên bửu giám. 0 50
Xám ông (hết)... 0 40	Trời thăm đất dày... 0 40
Xám bà. ... 0 40	Mộng-trung du... 0 40
	?
	Thất kiếp ngũ nghĩa

**Sách của nhà in
Tín-Đức-Thư-Xả đã xuất bản**

TIỂU THUYẾT	Giá mỗi bộ		Giá mỗi bộ
		<i>Oan hồn yếu tử và Bình</i>	
<i>Cô ba Trách (bộ 5 cuốn).</i>	1\$70	<i>vở gương tan...</i>	5\$00
<i>Người mặt nạ (bộ 2</i>		<i>Thùng thơ bi mật (mua</i>	
<i>cuốn)....</i>	0 50	<i>nhiều)....</i>	0 50
<i>Cái lượ kim tiền (bộ 3</i>		<i>Nặng lời non nước (bộ</i>	
<i>cuốn)....</i>	0 90	<i>2 cuốn)....</i>	0 60
<i>Cay đắng mùi đời (bộ</i>		<i>Nặng gánh chung tình.</i>	0 20
<i>2 cuốn)....</i>	1 00	<i>Tuyết - Nương (mua</i>	
<i>Nhơn tình ấm lạnh 3e</i>		<i>nhiều)....</i>	0 40
<i>(đang in tiếp)....</i>	0 30	<i>Bèo mây tan hiệp....</i>	0 60
<i>Ai làm được (bộ 2 cuốn)</i>			
<i>mua nhiều....</i>	1 00	TUÔNG ĐIỀU	
<i>Thầy thông ngôn (mua</i>		VÀ CẢI-LƯƠNG	
<i>nhiều)....</i>	0 60	<i>Kẻ ăn mắm người khác</i>	
<i>Tình là giấy oan (bộ 2</i>		<i>nước (mua nhiều)....</i>	0 20
<i>cuốn) mua nhiều....</i>	0 75	<i>Mạnh-lê-Quán (bộ 4</i>	
<i>Một mối tử thù (bộ 2</i>		<i>cuốn)....</i>	2 40
<i>cuốn)....</i>	0 50	<i>Tây Thi (2 cuốn)....</i>	1 20
<i>Nước trí phú non tình</i>		<i>Sỉ long bội ước....</i>	0 50
<i>(bộ 3 cuốn)mua nhiều.</i>	1 50	<i>Vương-Só phối hiệp....</i>	0 50
<i>Mộng hoa (mua nhiều).</i>	0 30	<i>Mai-Trần tái ngộ....</i>	0 50
<i>Lã - phi - Hùng (bộ 2</i>		<i>La-Thông tảo bắc....</i>	0 60
<i>cuốn)....</i>	0 60	<i>Xử bá đao Tư-hải-Thọ.</i>	0 60
<i>Lá thơ rơi (bộ 2 cuốn).</i>	0 80	<i>Võ-Tông sát lâu....</i>	0 60
<i>Tài mạng tương đố (bộ</i>		<i>Bữu cảnh trùng duyên.</i>	0 60
<i>2 cuốn)....</i>	0 80	TRUYỆN TÀU ĐIỀN NGHĨA	
<i>Lòng người nham hiểm</i>		<i>Thối hiệp ngũ nghla mỗi</i>	
<i>(mua nhiều)....</i>	0 50	<i>cuốn....</i>	0 40
<i>Nghĩa hiệp kỳ duyên</i>		<i>Tam quốc in rời cuốn</i>	
<i>(mua nhiều)....</i>	0 50	<i>thứ 21 (đang in tiếp</i>	
<i>Giáo phụ tề gia....</i>	0 50	<i>theo) mỗi cuốn....</i>	0 40
<i>Tam-Quốc Huê dung</i>		<i>Phấn trang lâu (bộ 8</i>	
<i>đạo điền ca (mua</i>		<i>cuốn)....</i>	3 20
<i>nhiều)....</i>	0 10	<i>Dương-văn-Quảng binh</i>	
		<i>nam (bộ 2 cuốn)....</i>	0 80



RẤT TIỆN ! RẤT TIỆN !

Chư quý vị, ở xa hay gần, mỗi lần muốn mua sách vở, tiểu thuyết, truyện, thơ, tuồng (nói tóm sách Bắc, sách Nam) đồ dùng trong văn phòng, không đi đâu tiện bằng lại **Tín-Đức-Thư-Xả** vì ở đây có đủ thứ mà riêng về thứ sách Quốc-âm thì giá lại rẻ hơn mọi nơi, vì thư-xả ấy đã xuất bản trên 300.000.000 cuốn sách ;

Tín-Đức-Thư-Xả đã là một tiệm sách lớn mà lại có nhà in, đủ chữ kiểu mới, chư quý-vị muốn đặt in đồ chi, rất tiện, mà lại rẻ hơn mọi nơi, vì nhà in ấy ít sớ hụi, có thợ đóng sách đủ kiểu, tin giá phải chăng ;

Tín-Đức-Thư-Xả ở tại đường Sabourain, số 37 (ngang chợ mới Saigon) rất tiện cho các ngài tới lui, vì bến xe hơi đỗ ở gần ngay đó, tiện cho các ngài (nói riêng ngài nào không có xe nhà), khi đi khi về ;

Tín-Đức-Thư-Xả lại làm đại-lý cho hiệu thuốc Vạn-Linh, các thứ thuốc của Đinh-Dần dược phòng Gócông và thuốc Tây-đọc hiệu Lê-Mai.

Ngài nào ở xa, thơ và mandat xin gửi cho :

TÍN-ĐỨC-THƯ-XẢ

37, Sabourain, Saigon

Xin miễn gửi lãnh hóa giao ngân